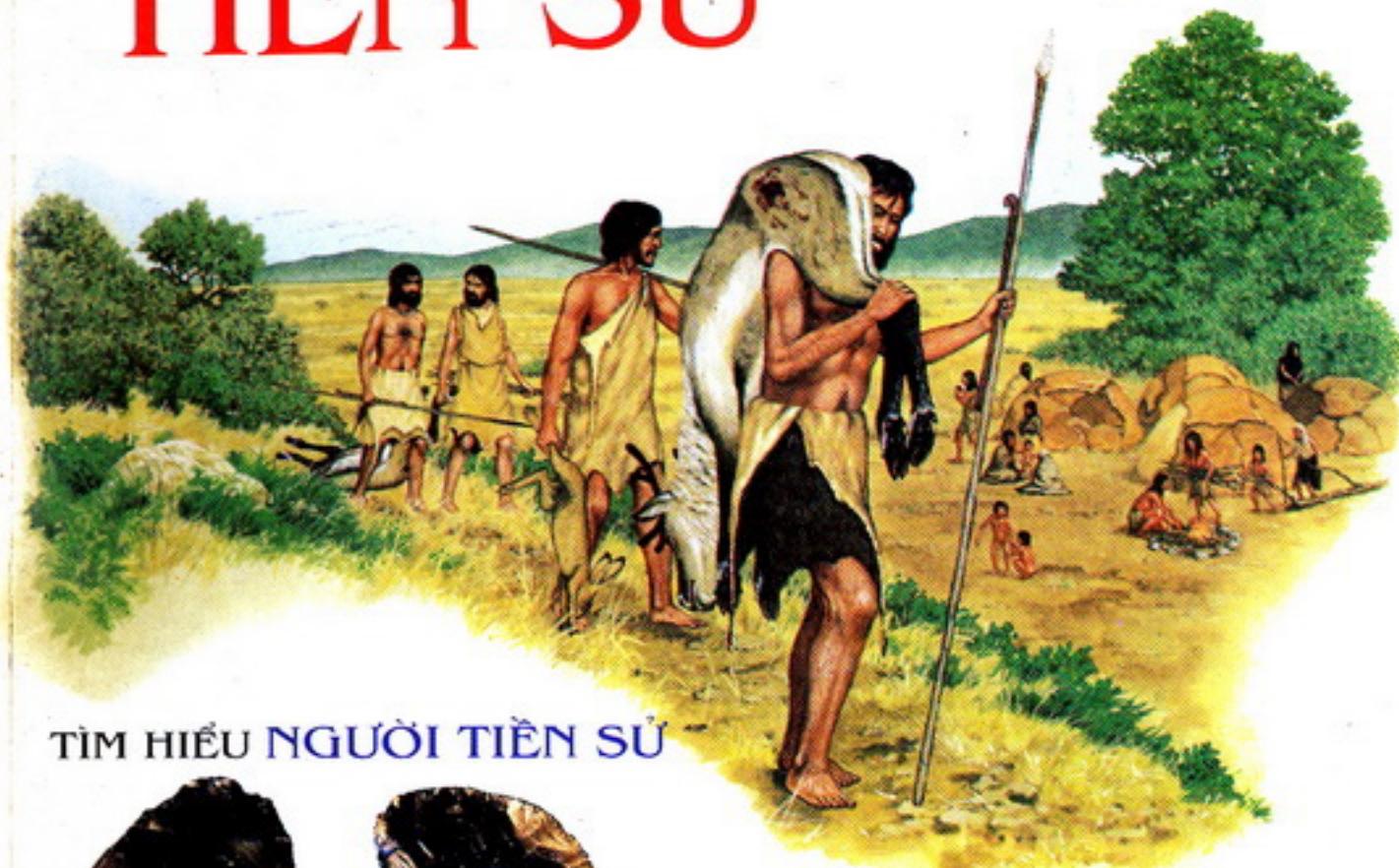


NGƯỜI TIỀN SỬ



TÌM HIỂU NGƯỜI TIỀN SỬ



THÔNG QUA NGHỆ THUẬT
KHOA HỌC • LỊCH SỬ • ĐỊA LÝ

VĂN HỌC • TOÁN
HỌC VÀ LỊCH SỬ
XÃ HỘI VỚI
NHỮNG QUAN
SÁT LÝ THÚ,
NHỮNG SỰ KIỆN
DỊ THƯỜNG VÀ



NHỮNG THỰC HÀNH



VUI NHỘN
DỄ LÀM





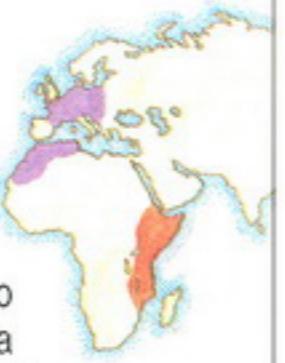
MỞ ĐẦU

Công cuộc tìm kiếm nguồn gốc của chúng ta được tiến hành có lẽ ngay từ khi mới xuất hiện loài người. Nhưng nó thực sự có từ khi khoa học hiện đại ra đời làm cho lịch sử nguồn gốc loài người trở nên rõ ràng hơn. Một số phát minh làm người ta khó chấp nhận bởi vì trái ngược với những nhận thức con người tạo lập nên qua hàng thế kỷ trước đó. Các nhà khoa học phải ghép từng mảnh nhỏ thông tin với nhau để dựng nên bức tranh về những người tiền sử; hình dạng họ ra sao, họ di dứng thế nào, họ ăn gì và giao tiếp với nhau bằng cách nào. Tuy nhiên còn nhiều lỗ hổng lớn trong kiến thức của chúng ta mà các nhà khoa học chỉ có thể lấp đầy bằng những dự đoán. Cuốn sách này kể cho ta những gì mà cho đến nay khoa học mới biết đến.



Địa lý

Biểu tượng của hành tinh Trái Đất cho ta biết nơi mà các điều kiện địa lý được đề cập. Mục này còn cho ta biết vào thời xa xưa nào con người đã du cư khắp hành tinh và tác động của khí hậu lên sự tiến hóa của con người.



Ngôn ngữ và văn học

Cuốn sách để mở là biểu tượng cho những hoạt động liên quan đến ngôn ngữ và văn học. Mục này nghiên cứu sự phát triển lời nói của con người, xem xét nhân vật người rùa Tarzan.



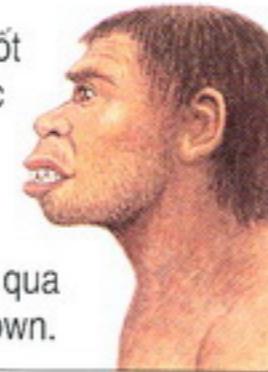
Khoa học

Biểu tượng kính hiển vi cho biết đây là nơi cung cấp các thông tin khoa học. Mục này cho ta thấy bằng cách nào các nhà khoa học chỉ dùng mảnh xương mà xây dựng nên cả một bộ xương hay chỉ xét nghiệm xương mà biết được người tiền sử đã từng mắc những bệnh gì.



Lịch sử

Biểu tượng cuộn giấy và chiếc đồng hồ cát chỉ rõ đây là nơi có thể nhận được thông tin về lịch sử. Mục này nghiên cứu những giống người chủ chốt được tìm ra qua các hóa thạch quan trọng và vụ lừa bịp nổi tiếng tái tạo người tiền sử thông qua hóa thạch giả Piltdown.



Lịch sử xã hội

Biểu tượng gia đình chỉ rõ đây là nơi có thể thu lượm thông tin về lịch sử xã hội. Mục này xem xét cả việc người tiền sử làm ra lửa như thế nào cũng như họ săn bắn, nấu nướng ra sao.



Nghệ thuật, thủ công và âm nhạc

Biểu tượng bản nhạc và công cụ nghệ thuật hàm ý nghệ thuật, thủ công hoặc hoạt động âm nhạc. Nội dung đề cập đến những bức vẽ trên vách hang do người Crômanhông để lại và mô tả người tiền sử qua phim ảnh.



MỤC LỤC

| | |
|---------------------------------|----|
| NHỮNG ĐỘNG VẬT LINH | |
| TRƯỜNG ĐẦU TIÊN | 4 |
| NHỮNG BÀ CON LINH TRƯỜNG | |
| CỦA CHÚNG TA | 6 |
| NGUỒN GỐC CHÚNG TA | |
| LÀ GÌ? | 8 |
| NHỮNG TỔ TIÊN ĐẦU TIÊN | |
| CỦA CHÚNG TA | 10 |
| NHỮNG CON NGƯỜI | |
| ĐẦU TIÊN | 12 |
| NGƯỜI HIỆN ĐẠI | |
| | 14 |
| DI CỤ | |
| | 16 |
| THỰC ĂN | |
| | 18 |
| NHÀ Ở | |
| | 20 |
| CÔNG CỤ | |
| | 22 |
| NGƯỜI CHẾT VÀ MAI TÁNG | |
| | 24 |
| BÀY NGƯỜI CÓ TÍNH XÃ HỘI | |
| | 26 |
| ĐƯỜNG TIẾN LÊN | |
| | 28 |
| NHỮNG PHÁT HIỆN | |
| QUAN TRỌNG | 30 |



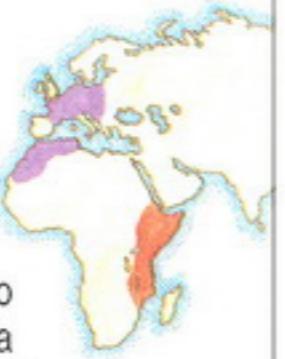
MỎ ĐẦU

Công cuộc tìm kiếm nguồn gốc của chúng ta được tiến hành có lẽ ngay từ khi mới xuất hiện loài người. Nhưng nó thực sự có từ khi khoa học hiện đại ra đời làm cho lịch sử nguồn gốc loài người trở nên rõ ràng hơn. Một số phát minh làm người ta khó chấp nhận bởi vì trái ngược với những nhận thức con người tạo lập nên qua hàng thế kỷ trước đó. Các nhà khoa học phải ghép từng mảnh nhỏ thông tin với nhau để dựng nên bức tranh về những người tiền sử; hình dạng họ ra sao, họ di dứng thế nào, họ ăn gì và giao tiếp với nhau bằng cách nào. Tuy nhiên còn nhiều lỗ hổng lớn trong kiến thức của chúng ta mà các nhà khoa học chỉ có thể lấp đầy bằng những dự đoán. Cuốn sách này kể cho ta những gì mà cho đến nay khoa học mới biết đến.



Địa lý

Biểu tượng của hành tinh Trái Đất cho ta biết nơi mà các điều kiện địa lý được đề cập. Mục này còn cho ta biết vào thời xa xưa nào con người đã du cư khắp hành tinh và tác động của khí hậu lên sự tiến hóa của con người.



Ngôn ngữ và văn học

Cuốn sách để mở là biểu tượng cho những hoạt động liên quan đến ngôn ngữ và văn học. Mục này nghiên cứu sự phát triển lời nói của con người, xem xét nhân vật người rùa Tarzan.



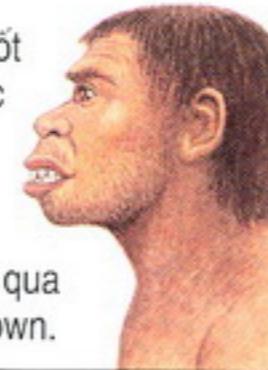
Khoa học

Biểu tượng kính hiển vi cho biết đây là nơi cung cấp các thông tin khoa học. Mục này cho ta thấy bằng cách nào các nhà khoa học chỉ dùng mảnh xương mà xây dựng nên cả một bộ xương hay chỉ xét nghiệm xương mà biết được người tiền sử đã từng mắc những bệnh gì.



Lịch sử

Biểu tượng cuộn giấy và chiếc đồng hồ cát chỉ rõ đây là nơi có thể nhận được thông tin về lịch sử. Mục này nghiên cứu những giống người chủ chốt được tìm ra qua các hóa thạch quan trọng và vụ lừa bịp nổi tiếng tái tạo người tiền sử thông qua hóa thạch giả Piltdown.



Lịch sử xã hội

Biểu tượng gia đình chỉ rõ đây là nơi có thể thu lượm thông tin về lịch sử xã hội. Mục này xem xét cả việc người tiền sử làm ra lửa như thế nào cũng như họ săn bắn, nấu nướng ra sao.



Nghệ thuật, thủ công và âm nhạc

Biểu tượng bản nhạc và công cụ nghệ thuật hàm ý nghệ thuật, thủ công hoặc hoạt động âm nhạc. Nội dung đề cập đến những bức vẽ trên vách hang do người Crômanhông để lại và mô tả người tiền sử qua phim ảnh.



MỤC LỤC

| | |
|--------------------------|----|
| NHỮNG ĐỘNG VẬT LINH | |
| TRƯỜNG ĐẦU TIÊN | 4 |
| NHỮNG BÀ CON LINH TRƯỜNG | |
| CỦA CHÚNG TA | 6 |
| NGUỒN GỐC CHÚNG TA | |
| LÀ GÌ? | 8 |
| NHỮNG TỔ TIÊN ĐẦU TIÊN | |
| CỦA CHÚNG TA | 10 |
| NHỮNG CON NGƯỜI | |
| ĐẦU TIÊN | 12 |
| NGƯỜI HIỆN ĐẠI | 14 |
| DI CỤ | 16 |
| THỨC ĂN | 18 |
| NHÀ Ở | 20 |
| CÔNG CỤ | 22 |
| NGƯỜI CHẾT VÀ MAI TÁNG | 24 |
| BÀY NGƯỜI CÓ TÍNH XÃ HỘI | 26 |
| ĐƯỜNG TIẾN LÊN | 28 |
| NHỮNG PHÁT HIỆN | |
| QUAN TRỌNG | 30 |

NHỮNG ĐỘNG VẬT LINH TRƯỞNG ĐẦU TIÊN



Người, khỉ và vượn không đuôi thuộc nhóm động vật có vú có tên là bộ linh trưởng. Những động vật linh trưởng đầu tiên xuất hiện ở Bắc bán cầu vào khoảng 70 triệu năm về trước. Chúng là những động vật sống trên cây, trông tựa bợn sóc và mang những nét tương tự các động vật linh trưởng ngày nay. Phải mất 30 triệu năm nữa chúng mới tiến hóa thành khỉ và vượn không đuôi. Ngày nay có trên 180 loài động vật linh trưởng.



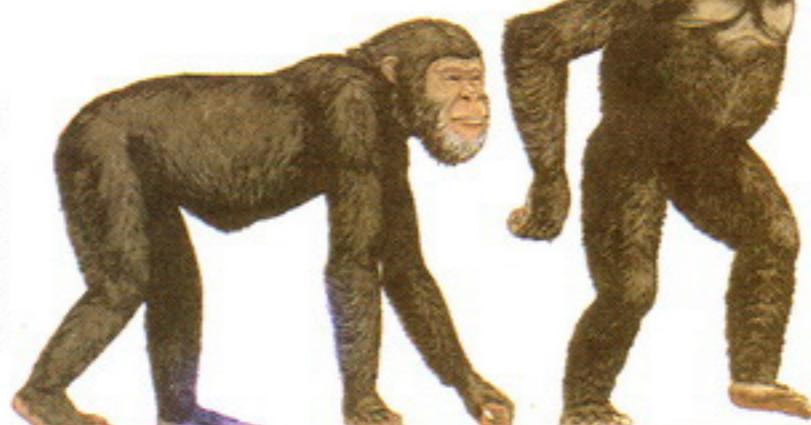
Phim giả tưởng

Sự bí ẩn về nguồn gốc chúng ta luôn luôn ám ảnh các tác giả và những người làm phim. Một số phim hết sức thành công: năm 2001, *Ódýxé vū trū*, sản xuất năm 1968 được xây dựng dựa trên truyện ngắn của Arthur C. Clark. Bộ phim giả tưởng này giúp chúng ta hiểu điều gì giúp con người làm ra công cụ lao động và nhờ đó mà chúng ta tách hẳn khỏi động vật. Cảnh trong phim dưới đây cho thấy người tổ tiên đầu tiên của chúng ta dùng khúc xương làm công cụ.



Cuộc hành trình xuyên suốt thời gian

Những con khỉ đầu tiên được tiến hóa 40 triệu năm về trước, còn vượn không đuôi thì có cách đây 30 triệu năm. Vượn không đuôi và con người bắt đầu có chung tổ tiên cách đây khoảng từ 6 đến 10 triệu năm.



TNVT: Triệu năm về trước
NVT: Năm về trước

Loài khỉ đầu tiên
(40 TNVT)

Vượn không đuôi đầu tiên
(30 TNVT)



Sự phát triển của bộ não

Sự tăng dần thể tích não là một trong những tính chất dễ thấy nhất của sự tiến hóa con người. Người vượn Australopithecus (Người vượn phuong Nam) có kích thước bộ não bằng một phần ba của người hiện đại. Não bộ của người Homo habilis (Người khéo tay) và Homo erectus (Người đứng thẳng) to dần lên theo thời gian; não bộ phát triển tạo cho họ khả năng làm được công cụ, biết dùng lửa và săn bắn.

Não bộ người
Australopithecus



Não bộ người
Homo erectus



Não bộ người
Homo sapiens



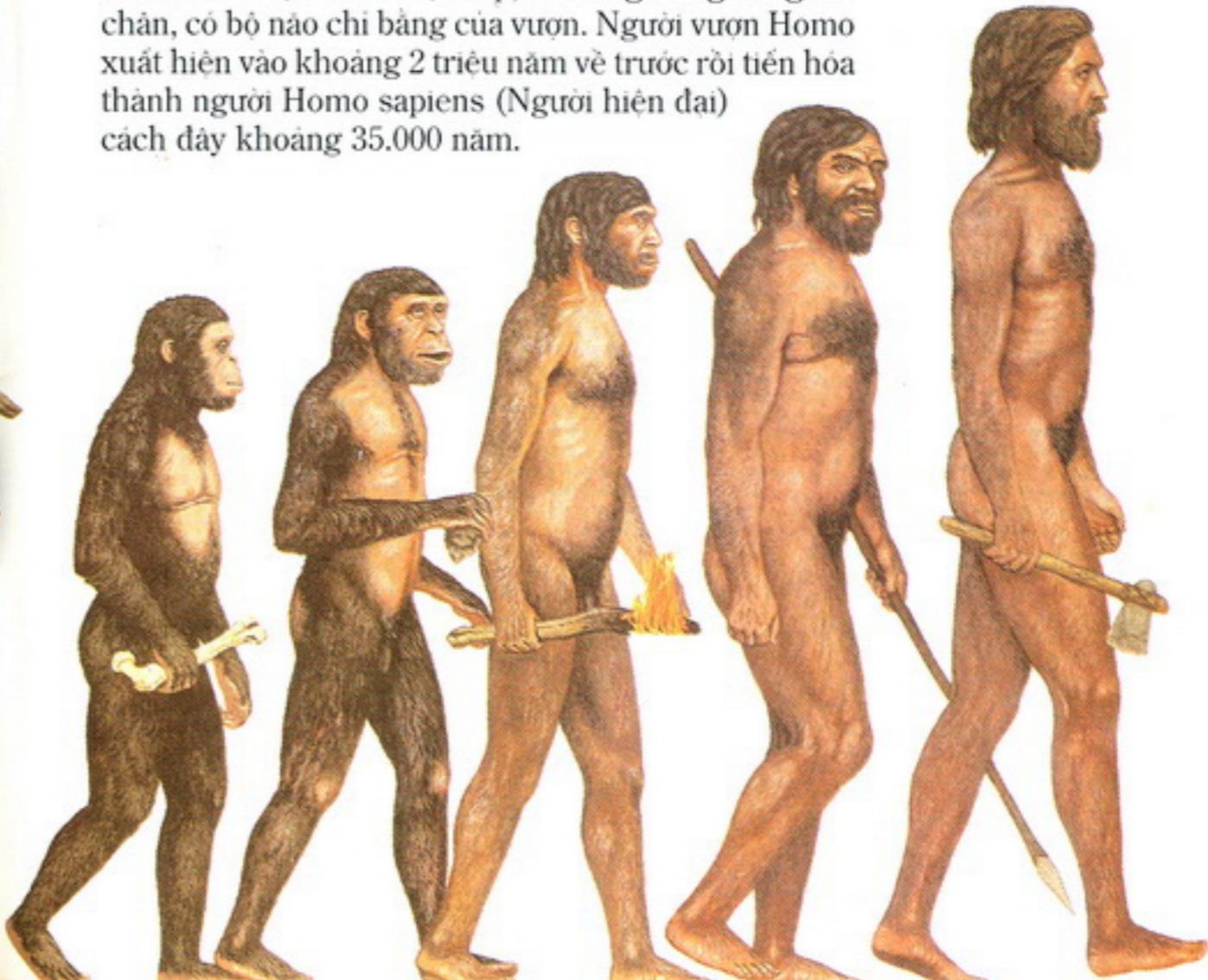
Não bộ người Homo habilis



Não bộ người
Neanderthal



Người vượn Australopithecus sống cách đây khoảng từ 1 đến 5 triệu năm. Họ thấp, đi thẳng đứng bằng hai chân, có bộ não chỉ bằng của vượn. Người vượn Homo xuất hiện vào khoảng 2 triệu năm về trước rồi tiến hóa thành người Homo sapiens (Người hiện đại) cách đây khoảng 35.000 năm.



Người vượn Austra-
lopithecus (2 - 5 TNVT)

Người Homo habilis
(1,5 - 2 TNVT)

Người Homo erectus
(500.000 N - 1,5 TNVT)

Người Neanderthal
(350.000 - 500.000 NVT)

Người Homo sapiens
(35.000 NVT)

NHỮNG BÀ CON LINH TRƯỜNG CỦA CHÚNG TA



Động vật linh trưởng hiện đại có não bộ lớn và phức tạp, chúng thông minh hơn các động vật có vú khác trên đất liền. Tuy hầu hết các động vật linh trưởng đều sống trên cây, vuơn không đuôi và khi giống người ở nhiều điểm: có hai mắt nhìn thẳng về trước, ăn cả động vật và thực vật. Hầu hết các động vật linh trưởng chăm sóc con một thời gian dài và dạy con mọi kỹ năng cần thiết cho cuộc sống phức tạp.



Giao tiếp

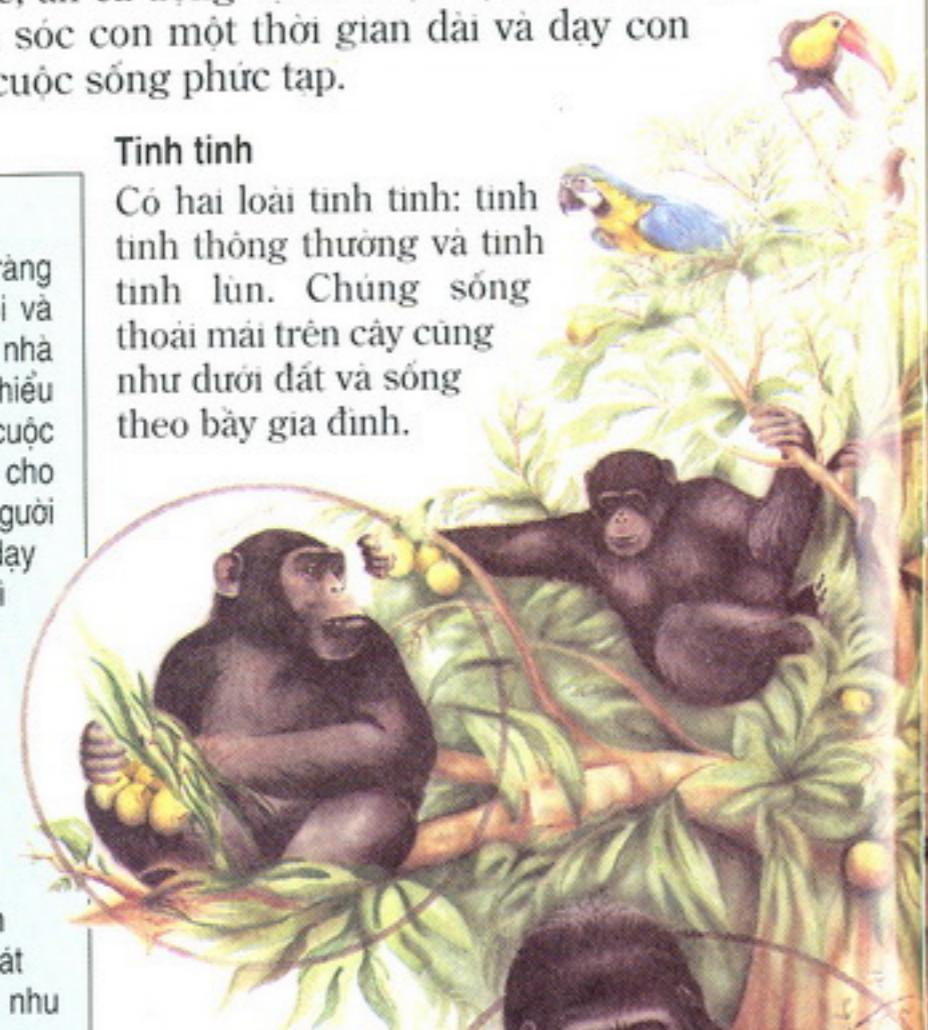
Sự giống nhau rõ ràng giữa vuơn không đuôi và người đã giúp cho các nhà khoa học nghiên cứu chúng để hiểu thêm về con người. Có những cuộc tranh luận là liệu ta có thể dạy cho tinh tinh giao tiếp như con người được không. Biết bao nỗ lực dạy tinh tinh học nói đã thất bại vì cấu tạo thanh quản của chúng khác của người. Một số tinh tinh được dạy cách dùng ngôn ngữ tín hiệu nhưng khó mà nhận biết chúng có dùng theo cách của chúng ta không. Một số nhà khoa học tuyên bố rằng tinh tinh có thể sử dụng ngôn ngữ tín hiệu trong việc quan sát cũng như trong giao tiếp các nhu cầu cơ bản.



Con người và tinh tinh có thể tạo lập được sự tiếp xúc gần.

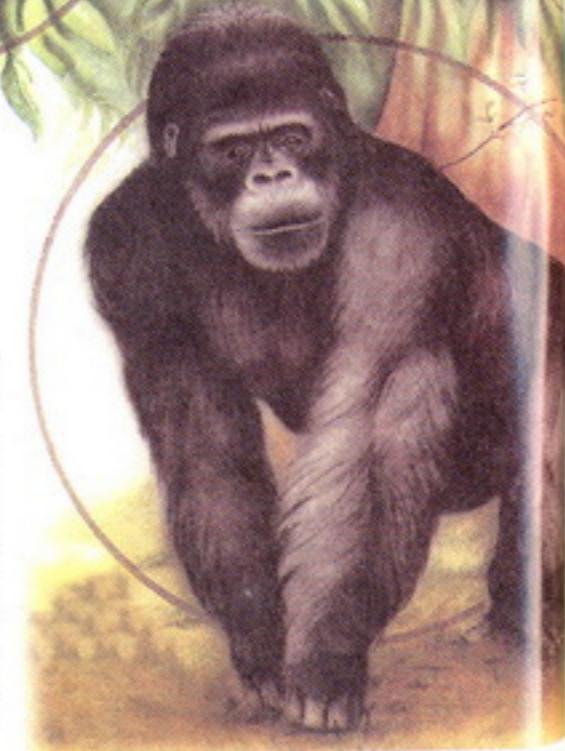
Tinh tinh

Có hai loài tinh tinh: tinh tinh thông thường và tinh tinh lùn. Chúng sống thoái mái trên cây cùng như dưới đất và sống theo bầy gia đình.



Vuơn gorila

Gorila ở dưới đất là chinh. Chúng di bằng cả bốn chi, dùng khớp ngón tay cũng như lòng bàn chân.



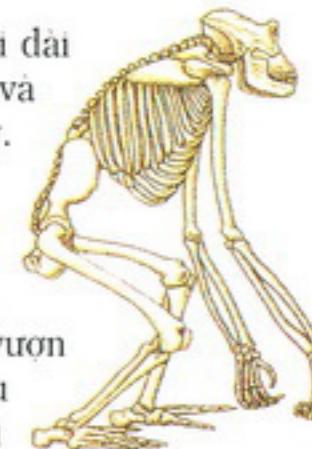
Ăn uống

Thức ăn của động vật linh trưởng rất phong phú. Vuơn gorila ăn thực vật, tinh tinh ăn hoa quả là chính nhưng người ta cũng thấy chúng bắt khi con ăn thịt. Hầu hết các động vật linh trưởng ăn thực vật thích nghi với thức ăn rau, lá, quả cũng như hạt béo có vỏ cứng bởi vì răng và ruột phải có cấu tạo khác để nhai và tiêu hóa mỗi loại thức ăn.



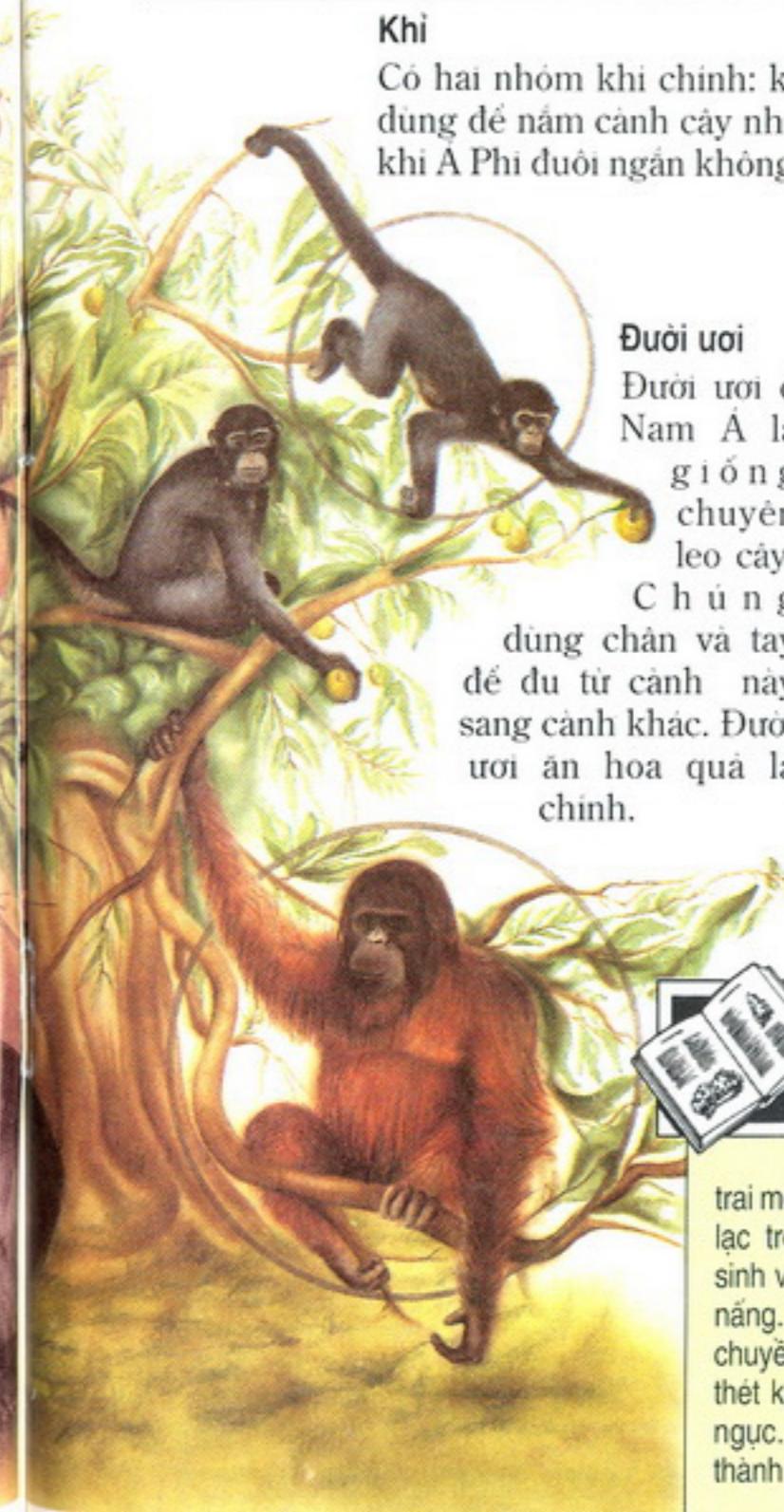
Khi

Có hai nhóm khi chinh: khi Nam Mỹ có đuôi dài dùng để nắm cành cây như một chi thú nấm, và khi Á Phi đuôi ngắn không tóm được cành cây.



Bộ xương vuơn không đuôi

Tất cả các mẫu xương rời của vuơn không đuôi đều tương ứng với tám xương của người, nhưng có những khác biệt rõ rệt. Vuơn không đuôi không được cấu tạo để dùng thẳng lâu cho nên xương sống và xương đùi dốc về phía trước. Tay chúng dài hơn chân vì chúng phải chuyển mình từ cành cây này sang cành cây khác, so chúng cũng nhỏ hơn của người. Tuy nhiên, cũng như người, chúng không có đuôi.



Đuôi ươi

Đuôi ươi ở Nam Á là giống chuyên leo cây.

Chúng dùng chân và tay để du từ cành này sang cành khác. Đuôi ươi ăn hoa quả là chính.



Tarzan

Nhà văn Mỹ Edgar Rice Burroughs xây dựng nên nhân vật Tarzan năm 1900.

Tarzan nguyên là con trai một nhà quý tộc Xô-tlen, bị lạc trong rừng khi vừa mới sinh và được bon vuơn nuôi nấng. Tarzan nổi tiếng về tài chuyền cành cây, về tiếng thét kỳ lạ và thói quen dầm ngực. Tarzan được dựng thành nhiều phim nổi tiếng.





NGUỒN GỐC CHÚNG TA LÀ GÌ?

Hàng ngàn năm nay loài người luôn tự hỏi về nguồn gốc của mình. Nhiều nền văn hóa đã có những truyền thuyết giải thích con người đã được tạo ra như thế nào. Trong vòng 200 năm lại đây câu hỏi đó đã có được giải đáp khoa học. Các bằng chứng hóa thạch đã thuyết phục hầu hết các nhà khoa học rằng, loài người đã phát triển qua hàng triệu năm. Tuy nhiên chúng ta vẫn chưa biết hết toàn bộ câu chuyện, và vẫn còn nhiều câu hỏi chưa trả lời được về một mô hình chính xác của sự tiến hóa nhân loại.

Khai quật hài cốt

Hóa thạch người tiền sử được tìm thấy dưới đất sâu. Các nhà khoa học dùng cuốc chém, bay, bàn chải để đào bởi một cách thận trọng xung quanh hiện vật trong khu khai quật (khu di chỉ). Một mảnh xương nhỏ dòi khi lại vô cùng quan trọng. Khu khai quật phải được vẽ bản đồ chi tiết để xác định vị trí từng hiện vật.

Thông thường phải có hàng chục người làm việc thận trọng, tỉ mỉ ở đây.



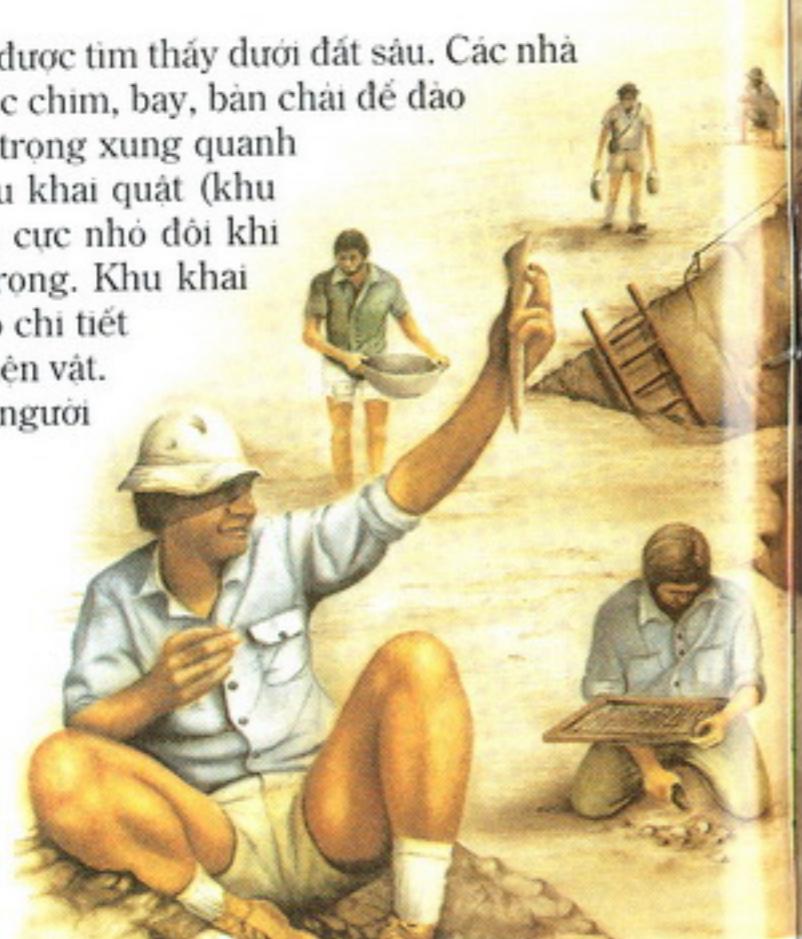
Charles Darwin

Charles Darwin (1809-1882) là một trong những nhà khoa học đầu tiên nêu lên rằng, con người và vuông không đuôi có quan hệ rất gần. Sự giải thích thuyết tiến hóa của ông đã hình thành cơ sở nhận thức về lịch sử sự sống. Ông đã bị các giáo chức phê phán, họ cho rằng tu túng của ông chống lại Chúa Trời.



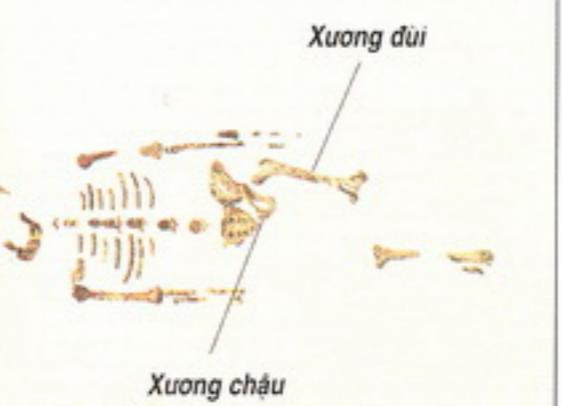
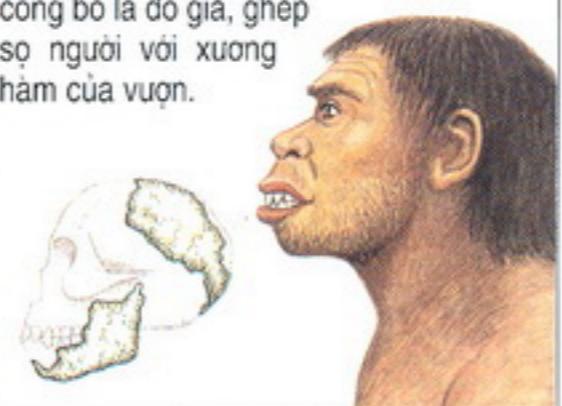
Phục chế

Đôi khi may mắn đào được bộ xương đầy đủ. Một ví dụ cho trường hợp này là Lucy, bộ hài cốt hóa thạch của cụ tổ tiền sử của loài người, gọi là Australopithecus, đào được ở Ethiopia năm 1973. Hình xương chậu cho ta thấy đó là hài cốt một phụ nữ và cấu tạo răng cho ta đoán là "cô ta" khoảng 20 tuổi. Lucy chỉ còn lại có 40% xương, nhưng vì bộ xương đối xứng nên ta biết được những xương đã mất như thế nào.



Người Piltdown

Năm 1912 một số xương sọ và xương hàm được tìm thấy ở gần làng Piltdown, miền Nam nước Anh. Người đàn ông Piltdown này có hộp sọ lớn và xương hàm giống của vuông. Các nhà khoa học Anh vui mừng vì chứng minh được rằng những người thông minh đầu tiên được tiến hóa thành là ở Anh. Các nhà khoa học khác nghi ngờ, và đến năm 1953, mảnh xương đó được công bố là dò giả, ghép sọ người với xương hàm của vuông.



Những phát hiện nổi tiếng

Những phát hiện quan trọng nhất về người tiền sử được thực hiện cách đây khoảng 100 năm. Vào khoảng năm 1900, chỉ một số xương sọ và các bộ xương được đưa ra ánh sáng nhưng nhiều đồ dùng bằng xương và những chứng tích nghệ thuật đã được tìm ra. Trong những năm thế kỷ 20 bước tiến của phát minh ngày càng nhanh lên và sự hiểu biết về nguồn gốc con người ngày càng rõ ràng hơn.



Năm 1891, Eugène Dubois (1858-1941) tìm được hài cốt của Người Java, một di cốt người Homo erectus, hóa thạch quan trọng đầu tiên về người tiền sử. mảnh vật gây ra những cuộc tranh cãi quyết liệt đến nỗi cuối cùng Dubois phải tuyên bố hài cốt đó là của một con vuông khổng lồ.



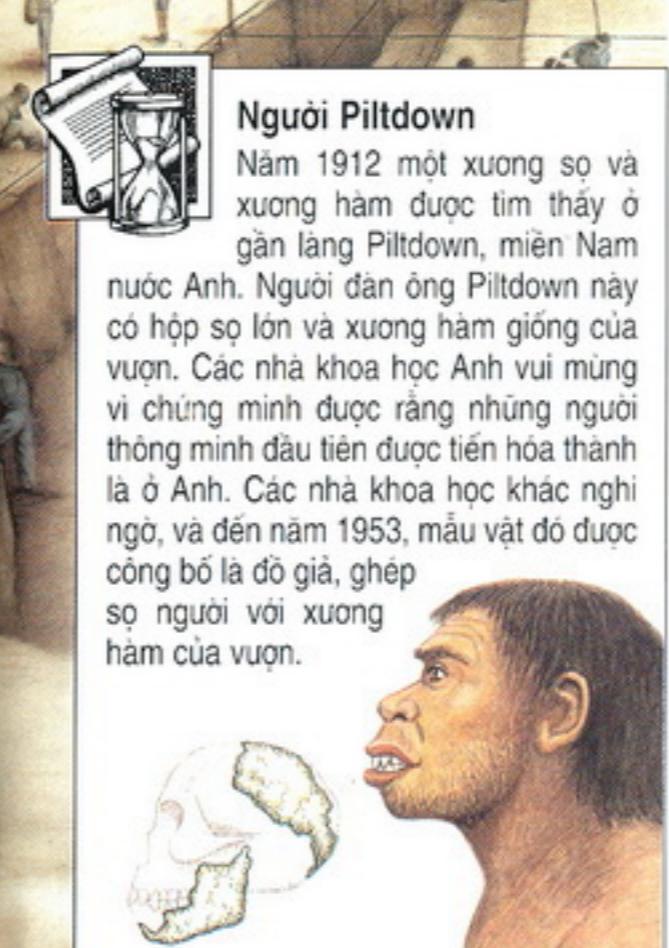
Raymond Dart (1893-1990) là người đầu tiên nêu lên rằng những tổ tiên xa xưa nhất của chúng ta có nguồn gốc ở châu Phi. Ở đó ông đã tìm ra một trong những hóa thạch quan trọng nhất của loài người, hộp sọ của người vuông Australopithecus. Mới đầu các nhà khoa học không tin đó là hóa thạch của con người.



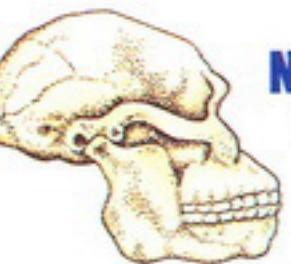
Richard Leakey đã tìm được nhiều hóa thạch người ở châu Phi, trong đó quan trọng nhất là một mảnh hộp sọ người Homo habilis xưa nhất, sống cách đây 1,9 triệu năm. Ông cũng là người tìm ra hộp sọ người Homo erectus sống cách đây 1,6 triệu năm.



Donald Johanson tìm ra hóa thạch một loạt người ở Ethiopia, trong đó có Lucy (hình trái), và ông đã đặt cho người Australopithecus afarensis cái tên này. Ông chỉ rõ rằng những người đầu tiên di thăng đúng nhưng óc chỉ bé bằng của vuông.



NHỮNG TỔ TIÊN ĐẦU TIÊN CỦA CHÚNG TA

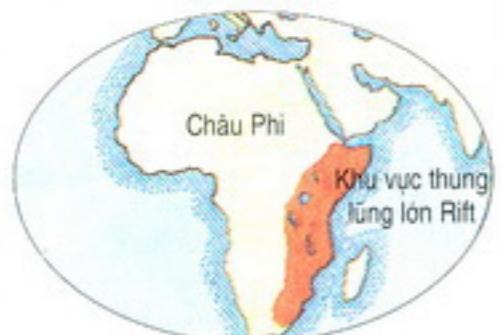


Nhiều nhà khoa học tin rằng sự tiến hóa tách biệt của vuông không đuôi và người bắt đầu cách đây khoảng 6-10 triệu năm. Hóa thạch tổ tiên loài người cổ nhất được phát hiện chỉ có 4 triệu năm tuổi. Hóa thạch cho thấy là những người đầu tiên không có não lớn, nhưng họ đã di chuyển đúng. Một số nhà khoa học cho rằng có nhiều loài người đã từng sống trong cùng một thời gian, đó là điều phi thường để thấy rằng ngày nay chỉ có một loài người duy nhất sống trên Trái Đất mà thôi.

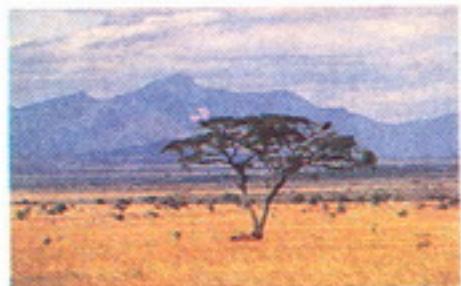


Địa lý và nguồn gốc loài người

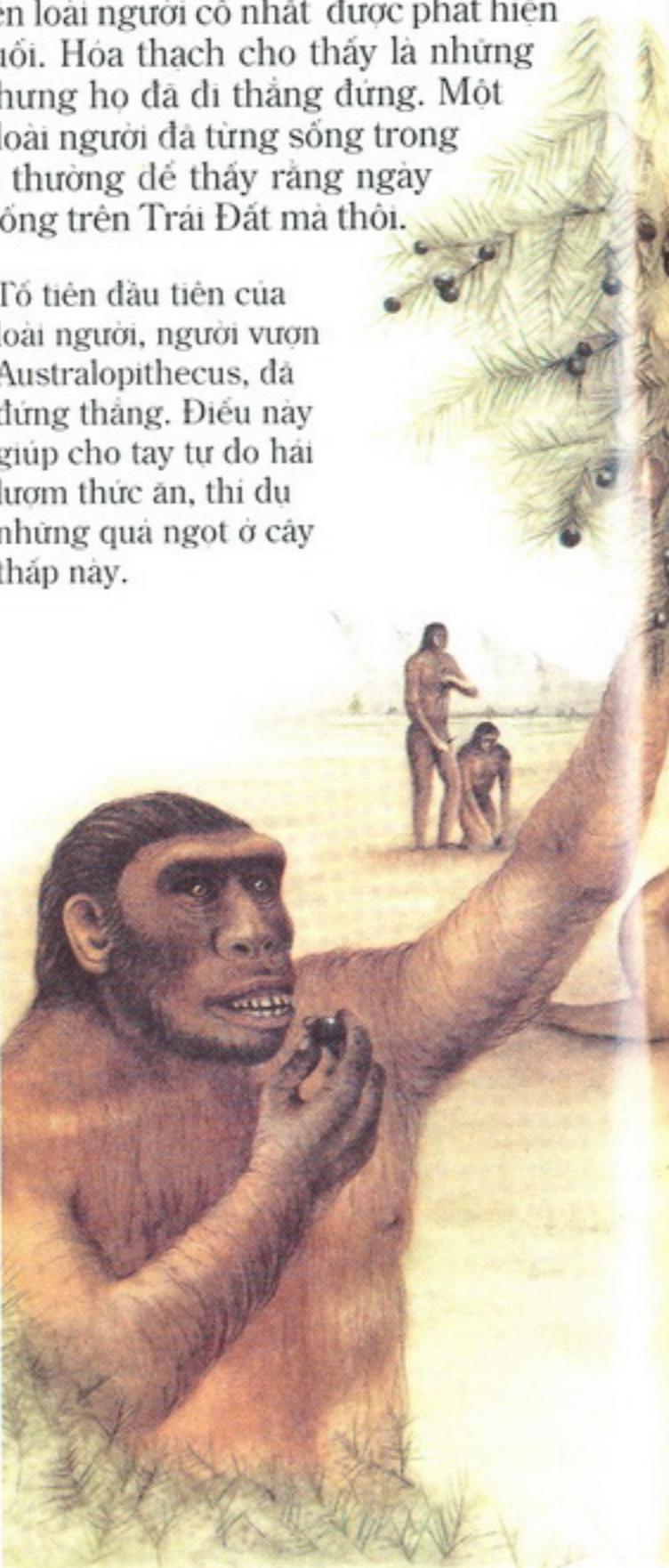
Hai mươi triệu năm về trước, tổ tiên của các loài vuông không đuôi ngày nay đã sống khắp châu Phi. Sự tạo thành thung lũng lớn Rift chạy dọc suốt Đông Phi (dài tối trên bờ) gây ra những thay đổi thời tiết. Rừng mưa co lại, nhường chỗ cho sa mạc và đồng bằng khô ráo. Các loài vuông không đuôi ở lại trên đồng bằng đúng tháng lên để nhìn được xa hơn và chạy nhanh hơn. Những vuông không đuôi này là tổ tiên của chúng ta. Những hóa thạch cổ nhất của loài người được tìm thấy ở vùng thung lũng lớn Rift.



Đồng bằng Đông Phi



Tổ tiên đầu tiên của loài người, người vuông Australopithecus, đã di chuyển đúng tháng. Điều này giúp cho tay tự do hái lượm thức ăn, thí dụ những quả ngọt ở cây thấp này.



Răng

Người Australopithecus và vuông không đuôi ngày nay có nhiều điểm tương tự về răng. Bốn răng cửa khá rộng, có khe giữa các răng nanh và răng cửa, hơi nhô ra. Răng nanh nhọn và dùng để xé thức ăn, nhưng chúng bé hơn của vuông.

Những con người đầu tiên

đã mang tính xã hội, điều đó có nghĩa là họ sống theo bầy. Các cá nhân hợp lai để cùng tìm thức ăn và cùng chăm sóc trẻ nhỏ. Để làm những việc đó họ phải giao tiếp với nhau nhưng chưa dùng ngôn ngữ nói. Như những con tinh tinh thời nay, người tiền sử dùng tay tim bát mồi. Một chiếc que dùng để lấy được nhiều con mồi một lúc. Công cụ của người Australopithecus hàn chỉ là chiếc que và hòn đá nhọn được. Công cụ này có thể dùng để cắt miếng thịt thối rửa hoặc để đào cù.

Di thẳng đứng

Xương chậu, xương đầu gối và bàn chân của Lucy cho thấy "cô ta" đi thẳng đứng. Xương chậu xoay được để nhôm lên cui xuống, còn đầu gối và khớp mắt cá là những bàn lề thẳng. Vuông có khớp đầu gối và khớp mắt cá linh động hơn ta, vì chúng dùng chân để chộp nắm cành cây.

Lucy

Hóa thạch người vuông Australopithecus nổi tiếng nhất

được phát hiện là Lucy. Don Johanson, một

chuyên gia người Mỹ đã

tim thấy bộ xương này

vào năm 1973 ở Etiopia.

Tảng đá mà Lucy nằm

trong đó được xác định là

cách đây 3,5 triệu năm.

Lucy có chiều cao của

một

phần ba của người hiện

đại. Hóa thạch này có tên Lucy là vì

vào thời điểm đó rất盛行

hành bài hát của ban nhạc Beatles "Lucy in the sky with diamonds".

Người hiện đại

10

11

NHỮNG CON NGƯỜI ĐẦU TIÊN

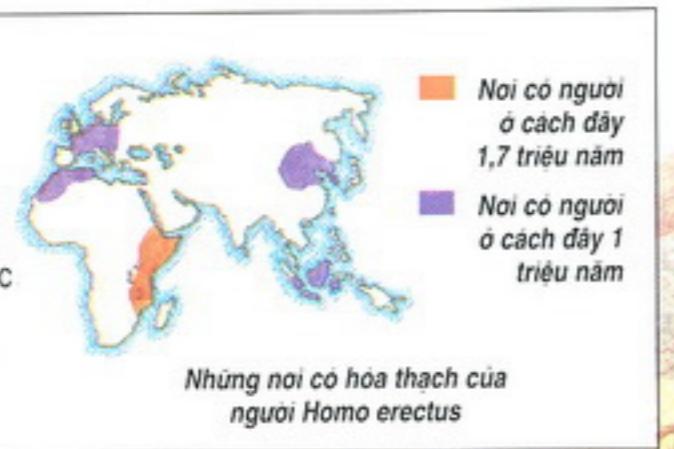
Rất khó xác định một ranh giới rõ ràng mà người vượn Australopithecus phát triển vượt qua để thành người thực sự, gọi là Homo. Hóa thạch tìm thấy ở Kenya cho ta biết rằng Australopithecus, Homo habilis và Homo erectus đều cùng sống cách đây 1,5 triệu năm về trước.

Homo habilis tiến hóa cách đây 2 triệu năm là người đầu tiên làm ra công cụ lao động. Người Homo habilis biết nướng thức ăn trên lửa và biết săn những thú lớn. Việc săn này hẳn đã đòi hỏi người Homo habilis lập kế hoạch chi tiết trước và biết giao tiếp hiệu quả trong bầy.



Ra ngoài châu Phi

Homo erectus là những người đầu tiên di cư ra khỏi châu Phi. Khoảng một triệu năm trước đây họ vào Bắc Phi, rồi vượt Trung Đông qua châu Á và sau đó vào châu Âu

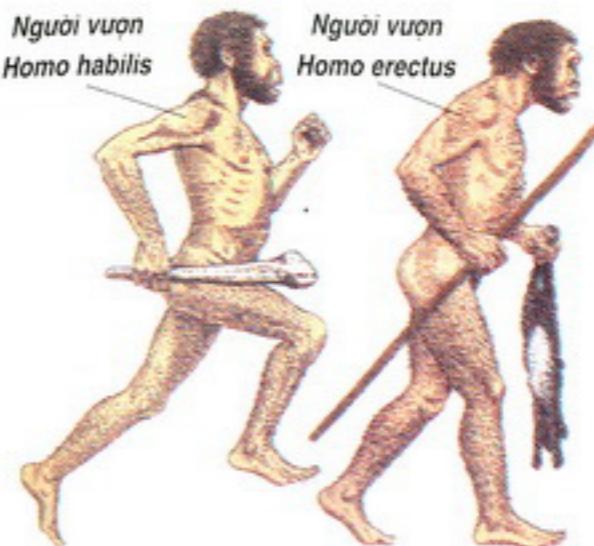
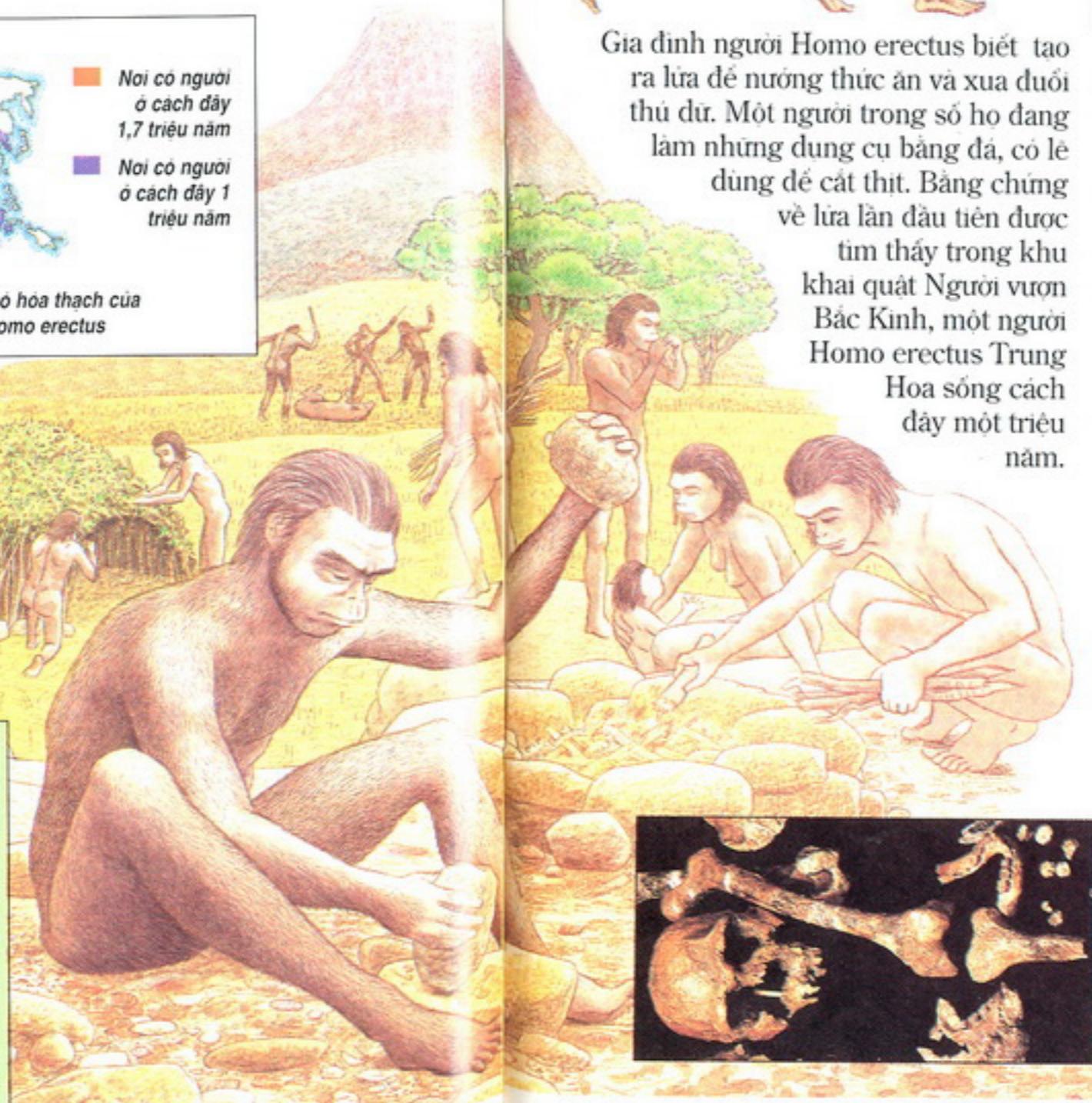


Homo erectus tìm kiếm lá cây, cù, quả cũng như săn bắt lấy thịt. Quan hệ giữa người habilis và người erectus chưa được rõ ràng, tuy nhiên người ta cho rằng người habilis là nguồn gốc của người erectus.



Bệnh tật và sức khỏe

Cuộc sống của người tiền sử đầy những nguy hiểm và trắc trở. Họ không có quần áo và nơi trú ẩn để tránh cái nóng cháy da hay cái rét cắt thịt và họ mắc phải nhiều bệnh. Một số bệnh như thấp khớp và lao gây tổn thương xương, để lại dấu vết trong hóa thạch. Thức ăn nhiều, điều đó cũng gây ra bệnh tật. Ngày nay trong nhiều cộng đồng, con người sống hơn tám mươi tuổi là bình thường, nhưng người tiền sử may ra chỉ sống được bốn mươi năm mà thôi.



Habilis và erectus

Homo habilis ("người khéo tay") tiến hóa cách đây từ 1,5 đến 2 triệu năm. Homo erectus ("người đứng thẳng") tiến hóa cách đây từ 0,5 đến 1,5 triệu năm. Người Homo habilis có đầu vuông, mũi bằng, hàm nhỏ. Người Homo erectus có não và thân hình to hơn người habilis, và có xương so đặc biệt dày.



Người đi săn hay người ăn xác thối

Không còn nghi ngờ về việc người Homo erectus ăn thịt. Có điều là các nhà khoa học không rõ họ ăn thịt những thú lớn do họ chủ động săn được hay ăn thú chết. Họ có thể để các thú lớn giết con mồi xong rồi mới đến chiếm con mồi. Một khu khai quật ở châu Phi cho thấy người erectus mang xác thú họ săn được về lều lán rồi dùng dụng cụ bằng đá cắt ra. Điều đó thấy được qua vết cắt hàn trên xương hóa thạch con thú tim được.

Hổ rồng kiếm với con mồi



Bà bộ xương

Vào khoảng giữa những năm 1970-1980, Richard Leakey tìm được xương sọ người Homo habilis, Homo erectus và Australopithecus. Tất cả đều được xác định sống cùng một thời kỳ, cách đây khoảng 1,5 triệu năm. Sự kiện này đã chấm dứt giả thuyết cho rằng, không giống bất kỳ động vật có vú nào, con người trong quá trình tiến hóa chỉ có duy nhất một loài.

NGƯỜI HIỆN ĐẠI

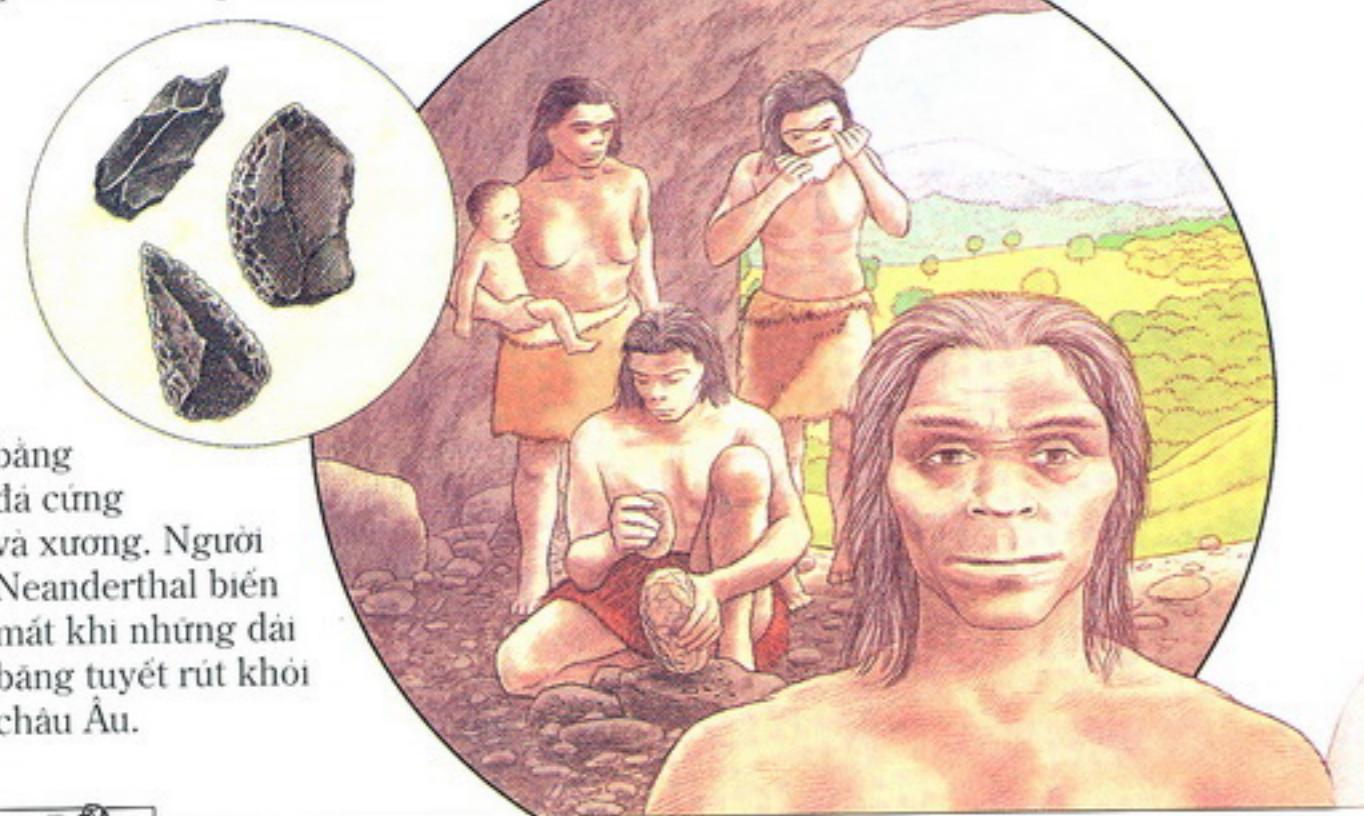
Tất cả người hiện đại thuộc loài Homo sapiens. Các nhà khoa học cho rằng loài người này được tiến hóa ở châu Phi khoảng 200.000 năm trước đây. Vào khoảng 100.000 đến 35.000 năm trước, châu Âu là nơi ở của người Neanderthal, có bộ não bằng não của người

Homo sapiens. Một số nhà khoa học cho rằng người Neanderthal là một phân nhánh của loài Homo sapiens. Người Neanderthal dần dần được

thay thế bởi người Crômanhông và Homo sapiens từ Trung Đông di cư sang.

Người Neanderthal

Người Neanderthal có cơ thể chắc nịch, biết săn voi ma mút rám lông và té giác. Họ làm được những công cụ hiệu quả với những bộ phận

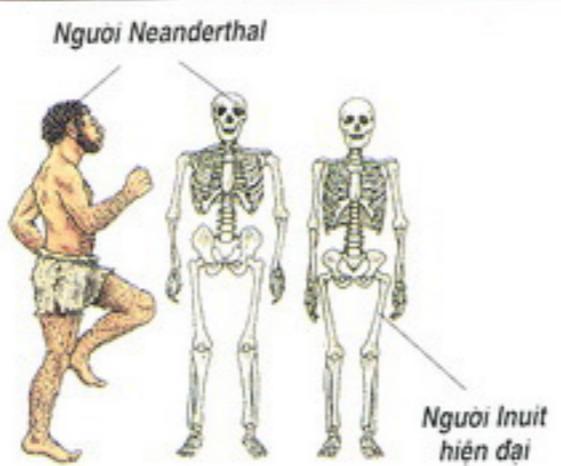


bằng đá cứng và xương. Người Neanderthal biến mất khi những dài băng tuyết rút khỏi châu Âu.



Các kiểu cơ thể

Người hiện đại có một khoảng rộng các kích thước và hình dáng cơ thể để phù hợp với địa hình và khí hậu nơi họ sống. Người Neanderthal sống ở kỷ băng hà có cơ thể thấp, đậm, chứa nhiều mỡ trong người để chịu đựng giá lạnh. Ngày nay, người Inuit (Eskimo) cũng thấp và đậm vì họ sống nơi băng giá. Người Crômanhông có cao hơn nhưng cũng không cao bằng người châu Phi hiện đại, thí dụ người Masai.



Bè mảng

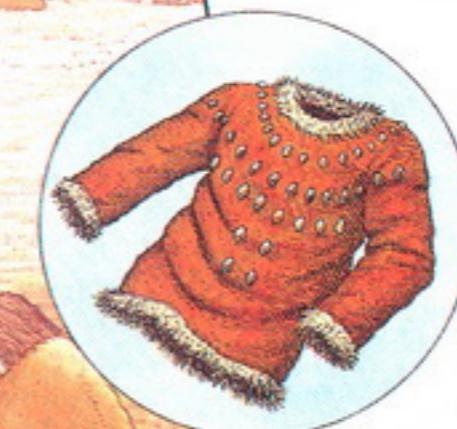
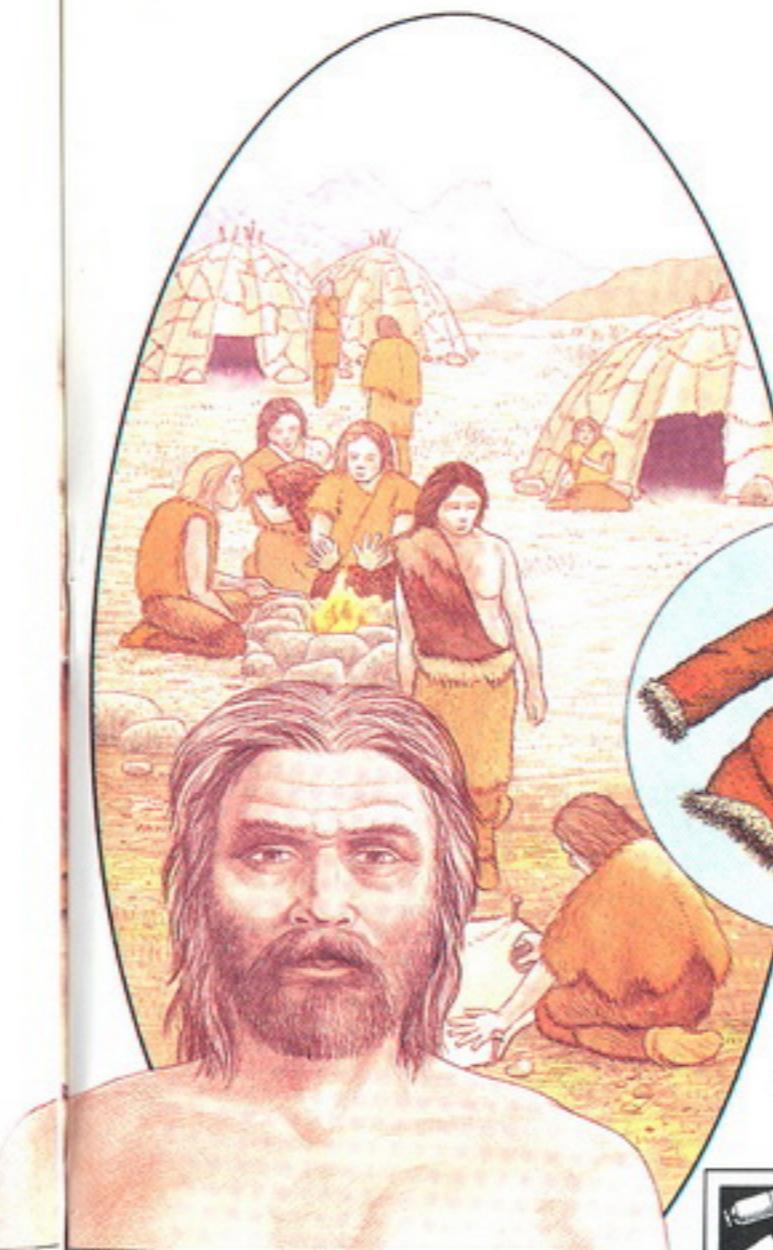
Người Neanderthal và Crômanhông làm được bè bằng cách kết các khúc gỗ lại với nhau, dùng dây da buộc lại. Với những chiếc thuyền nhỏ này, họ có thể ra giữa hồ mà đánh bắt cá.



Người Crômanhông (Cro-Magnon)

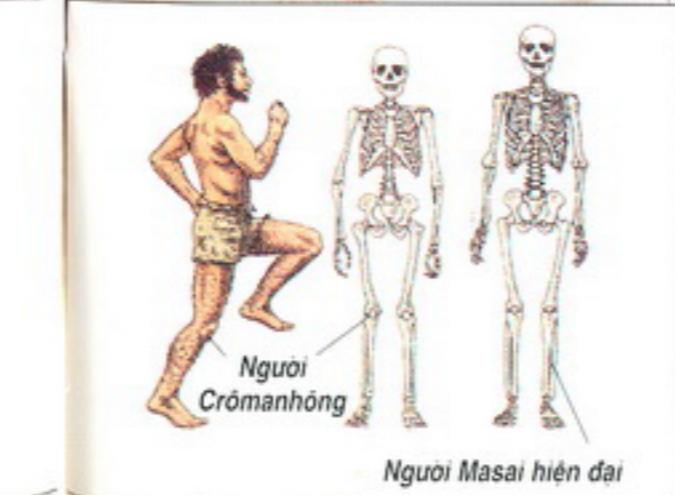
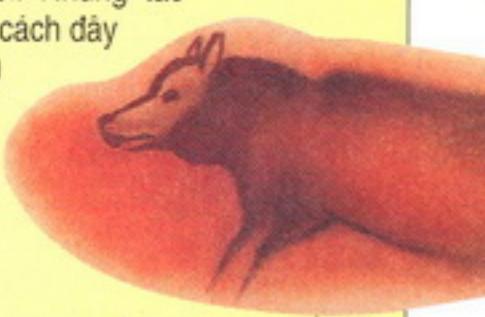
Người Crômanhông sống cách đây khoảng từ 8 đến 35 nghìn năm. Có cái tên đó là do bộ xương đầu tiên của những người này được tìm thấy trong hang Cro Magnon, nước Pháp. Họ

đã khắc và vẽ được những bức tranh khá tinh tế, làm được quần áo từ da thú mà bằng chứng đã được tìm thấy trên các khu di chỉ.



Nghệ thuật hang động

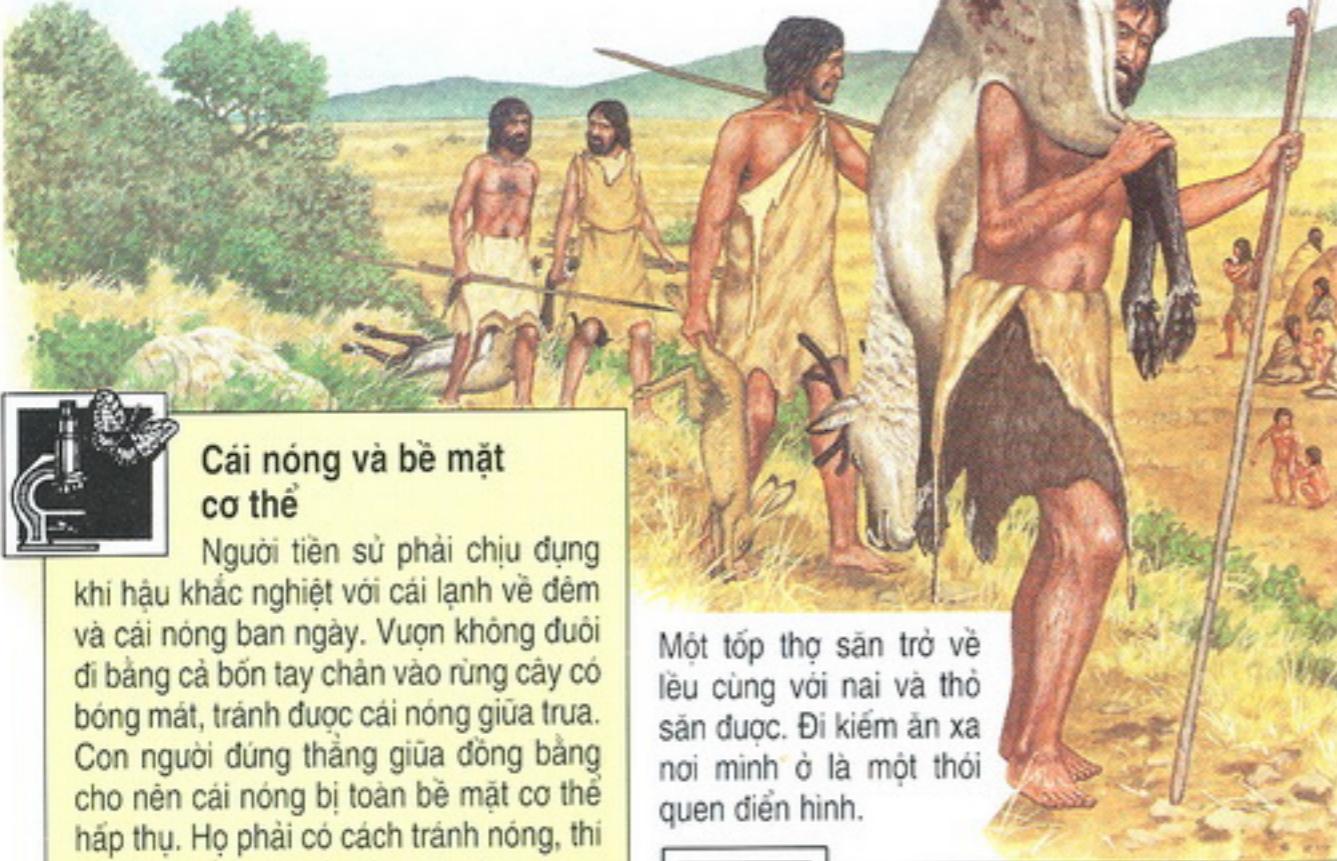
Người Crômanhông để lại những bức tranh đẹp trên vách các hang động ở Pháp và Tây Ban Nha. Nhiều bức vẽ hình động vật, đôi khi vẽ người. Những tác phẩm được sáng tạo cách đây từ 10.000 đến 20.000 năm cho thấy các tác giả có trình độ nghệ thuật cao và khả năng quan sát độc đáo.



DI CỤ

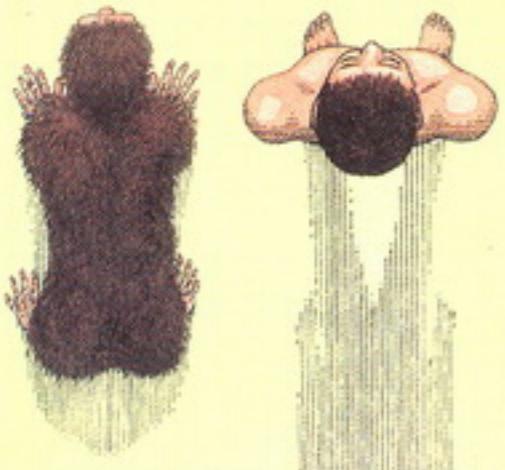
Người vượn Australopithecus và Homo habilis ở lại châu Phi nhưng người vượn Homo erectus và người hiện đại, Homo sapiens, di cư tới nhiều vùng của thế giới.

Người Homo erectus có lẽ đã tràn sang châu Á và châu Âu vì hai nguyên nhân: sự thay đổi khí hậu và công cụ tốt hơn cho phép họ sống được ở những điều kiện khác nhau. Người sapiens rời châu Phi có lẽ là do tăng dân số liên tục. Điều này khiến họ đi tìm những miền đất mới có thể dễ dàng săn bắt, hái lượm thức ăn hơn.



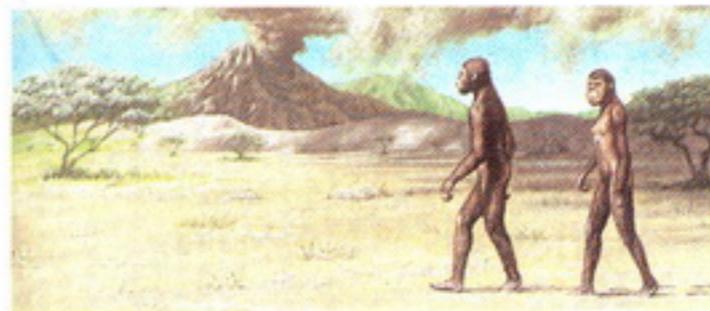
Cái nóng và bề mặt cơ thể

Người tiền sử phải chịu đựng khí hậu khắc nghiệt với cái lạnh về đêm và cái nóng ban ngày. Vượn không dưới đi bằng cả bốn tay chân vào rùng cây có bóng mát, tránh được cái nóng giữa trưa. Con người đứng thẳng giữa đồng bằng cho nên cái nóng bị toàn bộ bề mặt cơ thể hấp thụ. Họ phải có cách tránh nóng, thí dụ như mát lông trên da.



Phân bố địa lý

Bằng cách thu thập bằng chứng của nhiều khu di chỉ khắp nơi trên thế giới, các nhà khoa học có thể lập bản đồ phân bố người Homo sapiens toàn Trái Đất. Người ta tin rằng Người Homo sapiens tiến hóa ở châu Phi và di cư vào Trung Đông và châu Âu khoảng 100.000 năm về trước, đến châu Á và Úc khoảng 35.000 năm về trước và châu Mỹ khoảng 11.000 năm về trước.



Bộ xương

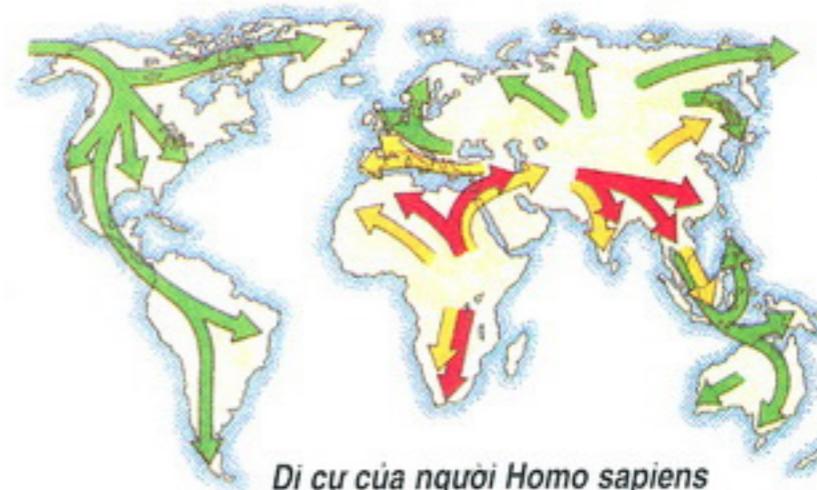
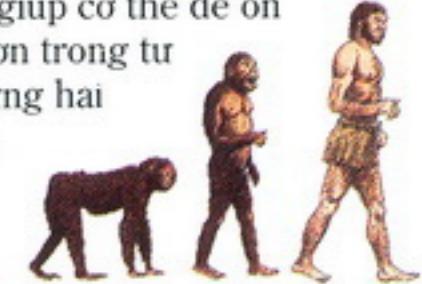
Bộ xương của người hiện đại được thay đổi phù hợp với lối đi thẳng đứng. Chân dài và thẳng ở khớp đầu gối; vượn người có thể dùng chân để leo trèo hiệu quả như tay vây. Ngón chân người không thể cầm nắm hiệu quả như của vượn, chúng ngắn và chỉ dùng để giữ thăng bằng mà thôi. Xương sống thẳng đứng chứ không nằm ngang như động vật bốn chân.



Đi thẳng đứng

Mãi đến tận năm 1920 các nhà khoa học còn tin rằng, đặc điểm đầu tiên ở con người để tiến hóa là não lớn bởi vì nhu vậy mới thông minh, đó là điều khác biệt đối với động vật. Nhiều chuyên gia không chấp nhận bằng chứng về người Australopithecus khai quật được vào năm 1925, cho thấy những tổ tiên đầu tiên của loài người đã đi thẳng đứng rất lâu trước khi não bộ phát triển.

Người Australopithecus chắc là đi thẳng đứng năm triệu năm về trước. Dừng thật thẳng nâng trọng tâm cơ thể lên giúp cơ thể dễ ổn định hơn trong tư thế đứng hai chân.



Di cư 100.000 năm
về trước

Di cư 35.000 năm
về trước

Di cư 11.000 năm
về trước

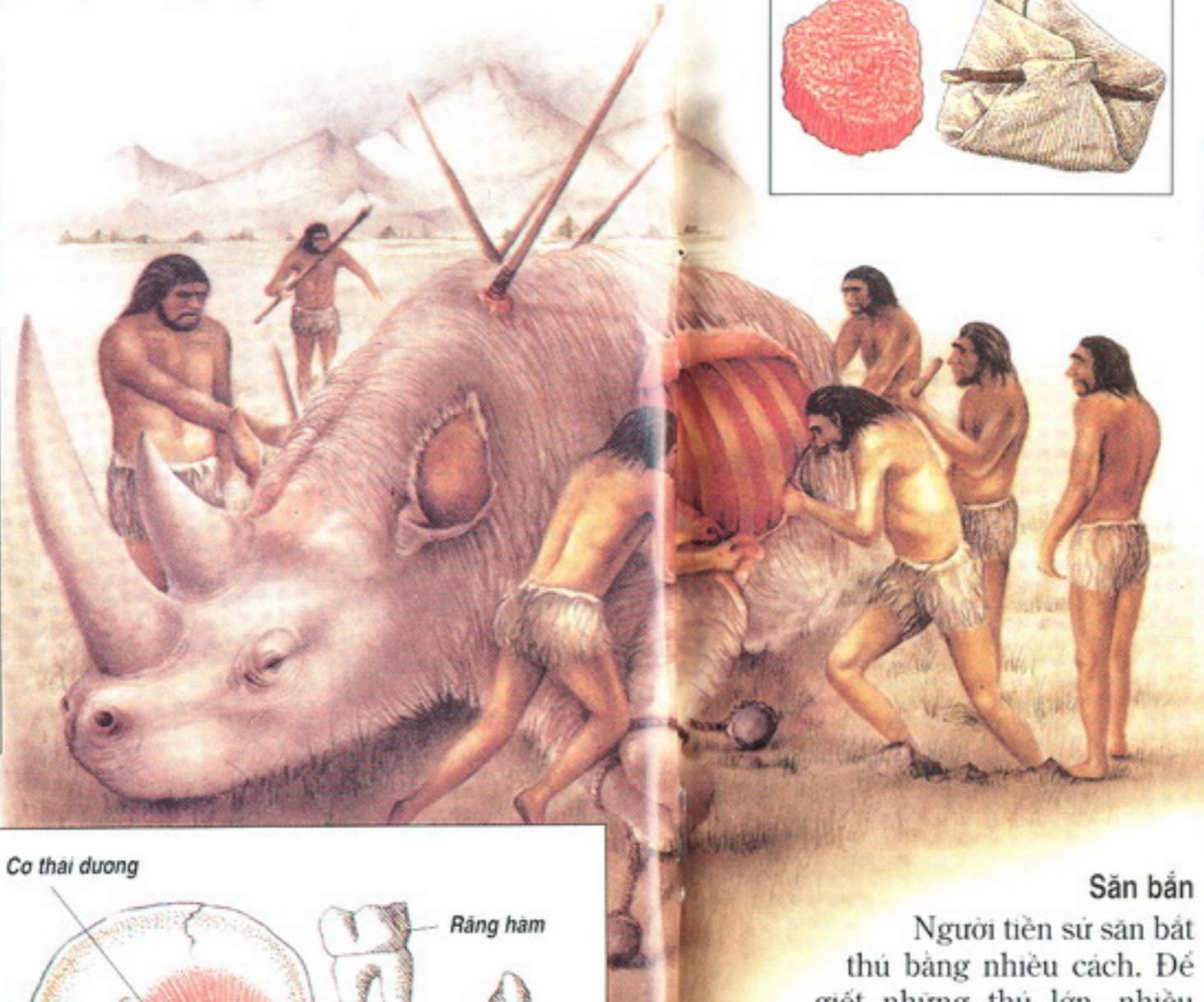
THÚC ĂN

Người Australopithecus ăn rau cỏ là chính, nhưng về sau càng ngày càng tăng dần lượng thịt. Loại thức ăn có được hoàn toàn phụ thuộc vào mùa, bởi vì không có phương tiện bảo quản thực phẩm. Bằng chứng việc người tiền sử ăn gì được suy từ cấu tạo răng cũng như di chỉ lán trại, nơi mà các nhà khảo cổ xác định được hạt giống, lá cây và xương. Những bức tranh trong hang của người Crômanhông cho ta biết một vài phương pháp săn bắn.



Những bức tranh săn bắn

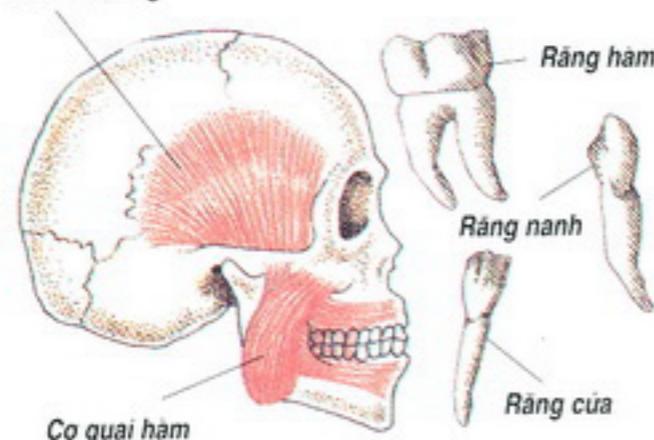
Chúng ta biết được các phương pháp săn bắn của người Crômanhông là nhờ những bức tranh trong hang động ở Pháp và Tây Ban Nha. Chúng cho thấy con người dùng lao, cung tên săn những động vật như thú ăn cỏ, bò rừng, voi ma mút lông xù.



Hàm và răng

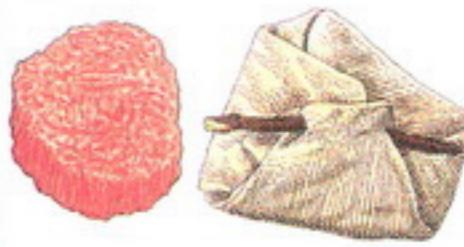
Kích thước và hình dạng răng của hóa thạch người cho ta biết nhiều điều về ăn uống. Quan sát răng dưới kính hiển vi, các nhà khoa học phân biệt được những vết xước, dấu mòn cho biết loại thức ăn người tiền sử dùng. Người hiện đại có cơ quai hàm khỏe để xé, nhai những miếng thịt dai và men răng dày để chịu được những cây và rễ cứng.

Cơ thái dương



Nấu nướng

Người Homo erectus có lẽ đã nướng thịt bằng cách giữ nó phía trên ngọn lửa. Người Crômanhông gói miếng thịt vào tấm da, bò vào nồi, rồi thả vào đó những hòn đá nóng đỏ.

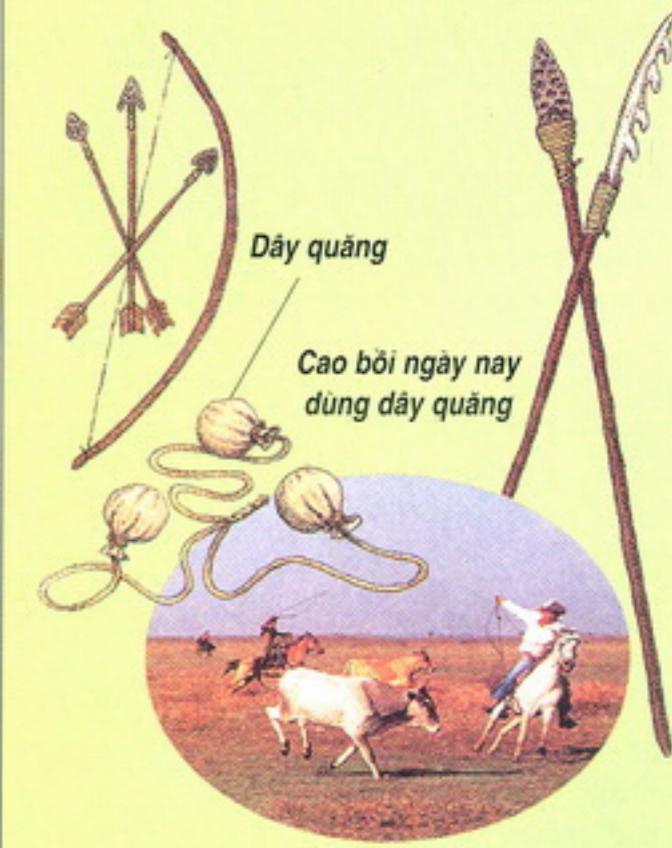


Thức ăn chủ yếu của người Australopithecus là trái cây, trứng và lá. Hạt cung cấp nhiều chất dinh dưỡng vi hạt chứa thúc ăn dễ cho mầm cây phát triển. Qua kinh nghiệm, người tiền sử học được cây nào có thể ăn và cây nào độc hại.



Công cụ săn bắn

Khoảng hai triệu năm về trước, người Homo habilis đã bắt đầu biết mài đẽo đá để làm ra các công cụ tốt hơn. Họ đập đá vào nhau để tạo ra cạnh sắc. Công cụ tinh xảo hơn do người Homo sapiens làm ra cách đây 200 000 năm, bao gồm cả những đầu mũi tên nhọn, cày lao móc, cung tên. Dây quăng là vũ khí săn bắn lợi hại để quăng vào chân con thú đang chạy rồi giật cho nó ngã.



Săn bắn

Người tiền sử săn bắt thú bằng nhiều cách. Để giết những thú lớn, nhiều thịt, các nhóm thợ săn phải dùng lao và tên được xử lý công phu. Topol thợ săn hình trên đã dùng dây quăng hạ con tê giác lông xù rồi kết liều dời nó bằng các ngọn lao. Sau đó họ xé thịt ra và làm một bữa tiệc thỏa thích.

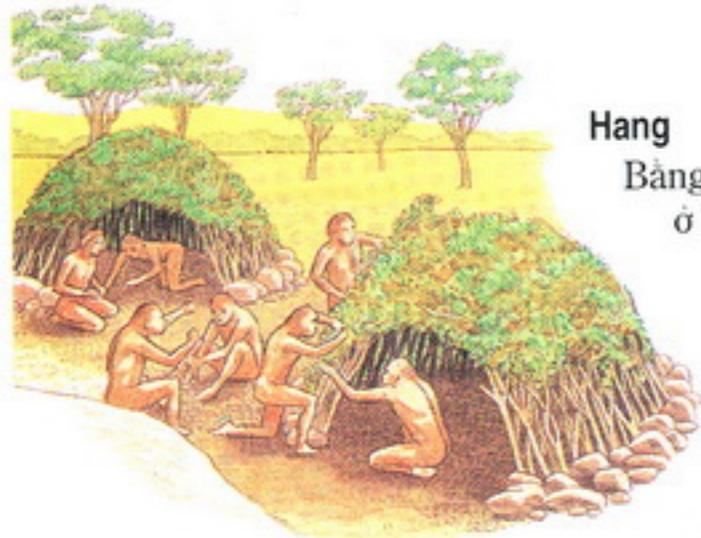
NHÀ Ở

Người Australopithecus không có nhà. Họ lang thang đi tìm thức ăn và dừng chân qua đêm ở bất kỳ hang hốc nào. Cái nhà đầu tiên chính là hang và có bằng chứng là người Homo erectus dựng mái che đầu tiên bằng gỗ và lá. Những giống người sau này và người Neanderthal dựng những cái giống lều ở cách xa rừng và nơi ẩn náu của thú dữ. Những căn nhà cố định xuất hiện muộn hơn nhiều, khi con người đã định cư thành làng.



Nơi trú

Nơi trú có thể làm nhanh bằng cành cây và lá. Chúng che chở cho người già và trẻ nhỏ trong bầy. Mùa đông về đêm, kể cả ở đồng bằng châu Phi vẫn lạnh, một mái che như vậy là không thể thiếu được.



Hang

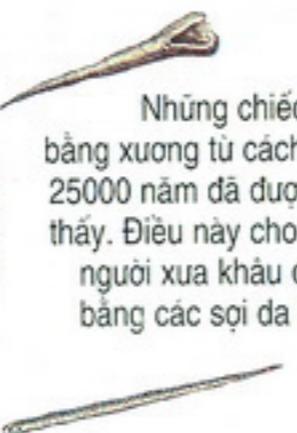
Bằng chứng tim được ở Trung Quốc và châu

Âu cho thấy là người Homo erectus sống trong hang. Qua những đống tro tàn, công cụ và thức ăn còn lưu lại, các nhà khoa học nói rằng một số hang còn được dùng để ở nhiều năm. Hang là nơi trú ẩn tốt vì nó không phải súp chữa, nhưng chúng chỉ có ở những vùng núi đá vôi.

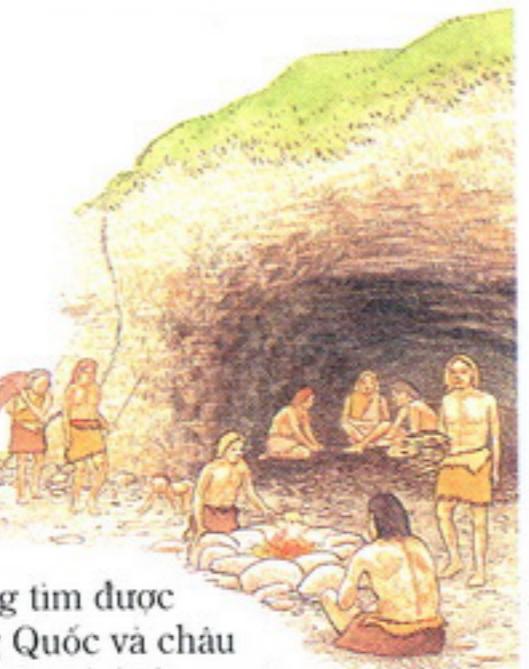


Quần áo

Các dụng cụ bằng đá đặc biệt gọi là nạo được tìm thấy ở nhiều khu di chỉ. Dụng cụ này dùng để nạo mỏ khai da động vật, và có lẽ da này sau đó được dùng để làm quần áo. Các nhà khoa học đánh giá những chiếc nạo có tới 200 000 năm tuổi. Quần áo có lẽ chỉ cần khi con người di cư tới châu Âu lạnh giá.

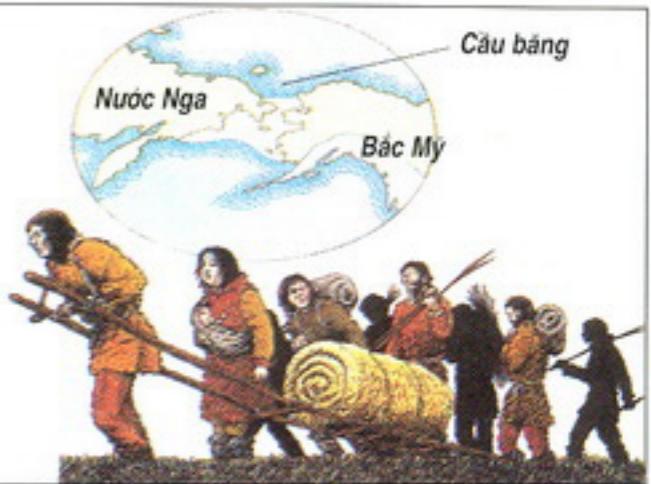


Những chiếc kim bằng xương từ cách đây 25000 năm đã được tìm thấy. Điều này cho thấy người xưa khâu da lại bằng các sợi da hoặc gân.



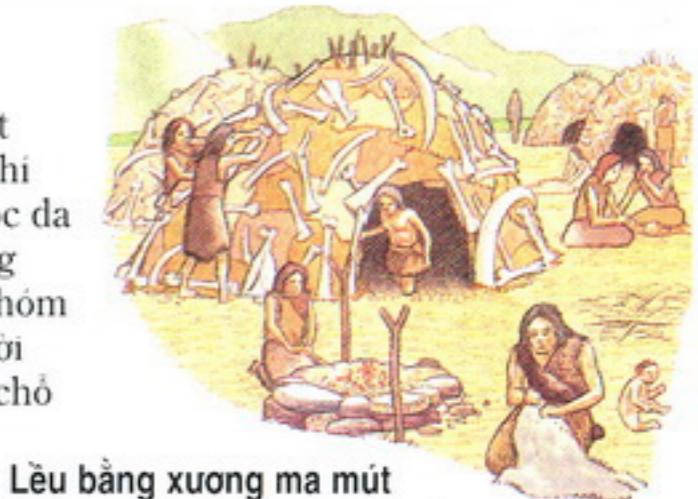
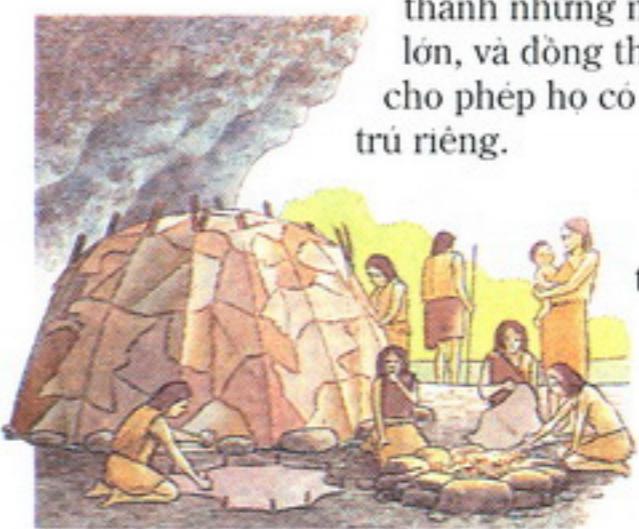
Lối sống du cư

Hầu hết người tiền sử sống du cư. Họ lang thang từ nơi này qua nơi khác tìm cái ăn. Do lối sống này mà người Cro-magnon vượt những chặng đường khổng lồ. Mười một nghìn năm về trước, Bắc Mỹ nối liền với Xibia bằng một cầu đất và băng. Người châu Á đã vượt qua đó mà sang châu Mỹ sinh sống.



Lều trong hang

Ở một số nơi người tiền sử dùng lều trong hang đá. Việc này tạo thêm một lượt bảo vệ nữa, đặc biệt những nơi khí hậu lạnh. Lều được dựng bằng gỗ, bọc da thú. Lều giúp các gia đình có thể sống thành những nhóm lớn, và đồng thời cho phép họ có chỗ trú riêng.



Lều bằng xương ma mút

Những lều đặc biệt nhất được tìm thấy ở nước Nga. Các lều này được làm bằng xương ma mút và da thú. Ở ngoài thảo nguyên trống trải không có cây cung như đá, những vật lớn có thể tìm thấy là voi ma mút. Xương chân và xương sọ của chúng thật to, nhưng một cái lều phải cần tới xương của ba đến bốn con ma mút.



Thú và người tiền sử

Voi ma mút, tê giác rậm lông, bò rừng khổng lồ là những loài thú thường gặp ở châu Âu và Bắc Á khoảng 10.000 năm về trước. Chúng cung cấp cho người xưa nguồn thức ăn và da. Tuy nhiên các thú này nhanh chóng tuyệt chủng. Có hai nguyên nhân dẫn đến tuyệt chủng, một là do săn bắn quá nhiều, hai là do khí hậu thay đổi làm cho rừng nhanh chóng lan rộng. Ma mút, tê giác và bò rừng không thể thích nghi với những thay đổi đó.



CÔNG CỤ

Người Homo habilis làm ra công cụ đầu tiên.

Họ tạo ra các công cụ đơn giản bằng đá, xương và gỗ. Loài người càng phát triển thì việc làm ra công cụ ngày càng trở nên phức tạp. Người Neanderthal và người Crômanhông làm ra những

chiếc kim, cung tên, lưỡi rìu bằng xương rất tinh tế. Công cụ là những bằng chứng thường tìm thấy đầu tiên khi các nhà khoa học bắt đầu đào bới khu di chỉ có thể có người tiền sử sống.



Tay

Tinh tinh và vượn gorila có tay dài để thích nghi với đi bằng khớp ngón tay và cầm cành cây. Chúng không thể cầm vật bằng ngón tay cái và ngón trỏ như người vẫn làm. Bàn tay người ngắn hơn, có ngón tay cái linh hoạt và đủ dài để chạm được đầu mút các ngón kia.

Bàn tay người có thể thực hiện những động tác rất tinh tế như cầm bút chì, viết hoặc vẽ.

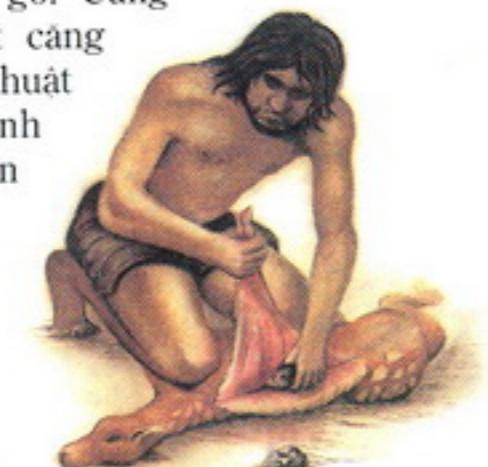


Vượn không đuôi có thể cầm que nhung chung không thể thực hiện được những động tác đòi hỏi chính xác.

Vũ khí

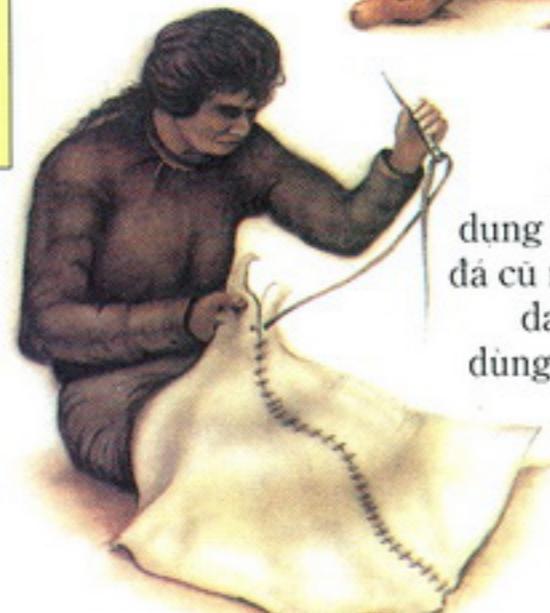
Bộ công cụ chọn lọc trên cho thấy kỹ năng chế tạo. Chúng được xác định cuối thời kỳ đồ đá (khoảng từ 10 000 đến 40 000 năm về trước).

Những mũi tên và lao mòc bằng đá hoặc xương mài nhọn hoác được tra cần thẳng bằng gỗ. Cung đọi hồi biết căng dây có kỹ thuật và một thanh gỗ có độ đàn hồi cao.



Cắt

Hầu hết các dụng cụ ở thời đồ đá cũ như rìu, lưỡi dao, nạo được dùng để giết thú, xé thịt, dập gãy xương và cao da thú.



Khâu vá

Một trong những nhiệm vụ được chuyên môn hóa nhất cuối thời kỳ đồ đá là khâu vá. Kim bằng xương được luồn sợi giàn hoặc sợi da thú dùng để khâu quần áo hoặc bọc lều.



Đồ đá thô sơ

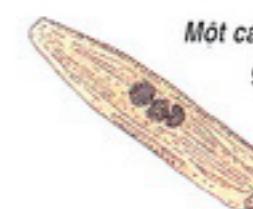
Có thời người ta cho rằng đồ đá thô sơ được những người sống trước trận Đại hồng thủy (theo Kinh thánh) làm ra. Năm

1800 các nhà khảo cổ học thừa nhận rằng có mối quan hệ giữa các "nền văn hóa" công cụ, bắt đầu từ công cụ đá thô sơ và kết thúc bằng những công cụ phức tạp. Một thứ tự chính xác và sự phân định thời gian chi tiết chỉ có thể làm được trong vòng năm muối năm lại đây.

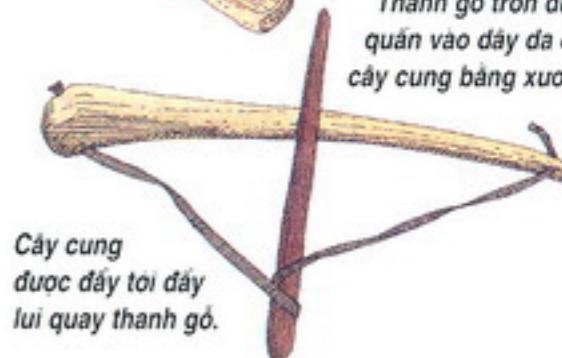


Làm ra lửa

Đầu tiên, người tiền sử có lẽ chỉ biết lấy lửa nhờ sét hoặc núi lửa. Người Homo erectus biết làm ra lửa bằng cách đập hai hòn đá vào nhau để bắt ra tia lửa. Sau đó con người tìm ra cách hợp lý hơn để lấy lửa, như cái khoan lấy lửa dưới đây.



Một cái lỗ được khoét vào tẩm gỗ và một thanh gỗ tròn cắm vừa vào lỗ.



Thanh gỗ tròn được quấn vào dây da của cây cung bằng xương.



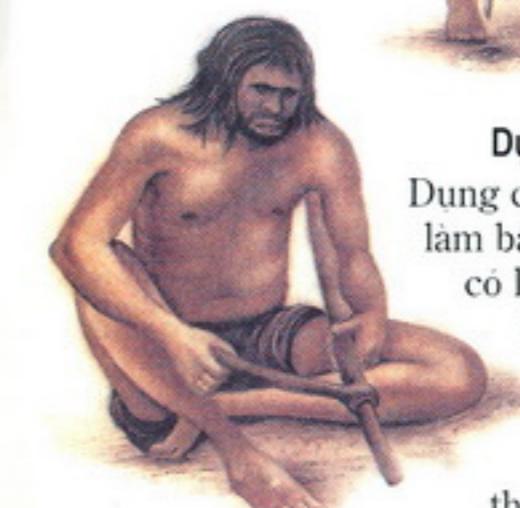
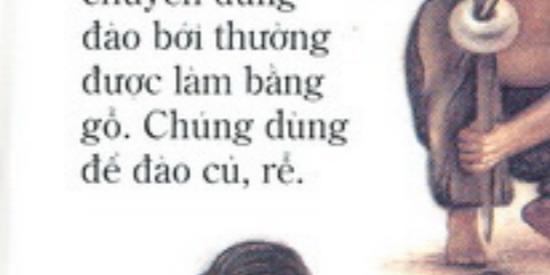
Cây cung được đẩy tới đẩy lui quay thanh gỗ.

Khi quay, thanh gỗ được giữ đứng trong lỗ. Lỗ nóng lên, gom nhiệt thành lửa. Bó thêm một ít bụi nhùi vào để nó bắt lửa.



Đét

Người ở cuối thời đại đồ đá đã biết đét lưỡi từ sợi vỏ cây, hoặc sợi mảnh da thú. Lưỡi dùng để bắt cá.



Dụng cụ nắn

Dụng cụ đặc biệt làm bằng xương có lỗ dùng để nắn thẳng và chuốt nhăn gãy, cán thương, tên.

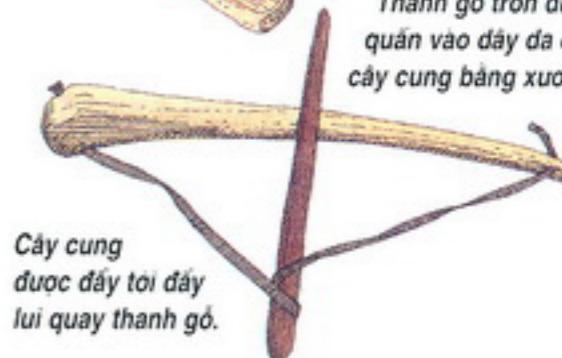


Dẻo

Đầu tiên, người tiền sử có lẽ chỉ biết lấy lửa nhờ sét hoặc núi lửa. Người Homo erectus biết làm ra lửa bằng cách đập hai hòn đá vào nhau để bắt ra tia lửa. Sau đó con người tìm ra cách hợp lý hơn để lấy lửa, như cái khoan lấy lửa dưới đây.



Một cái lỗ được khoét vào tẩm gỗ và một thanh gỗ tròn cắm vừa vào lỗ.



Thanh gỗ tròn được quấn vào dây da của cây cung bằng xương.



Cây cung được đẩy tới đẩy lui quay thanh gỗ.

Khi quay, thanh gỗ được giữ đứng trong lỗ. Lỗ nóng lên, gom nhiệt thành lửa. Bó thêm một ít bụi nhùi vào để nó bắt lửa.





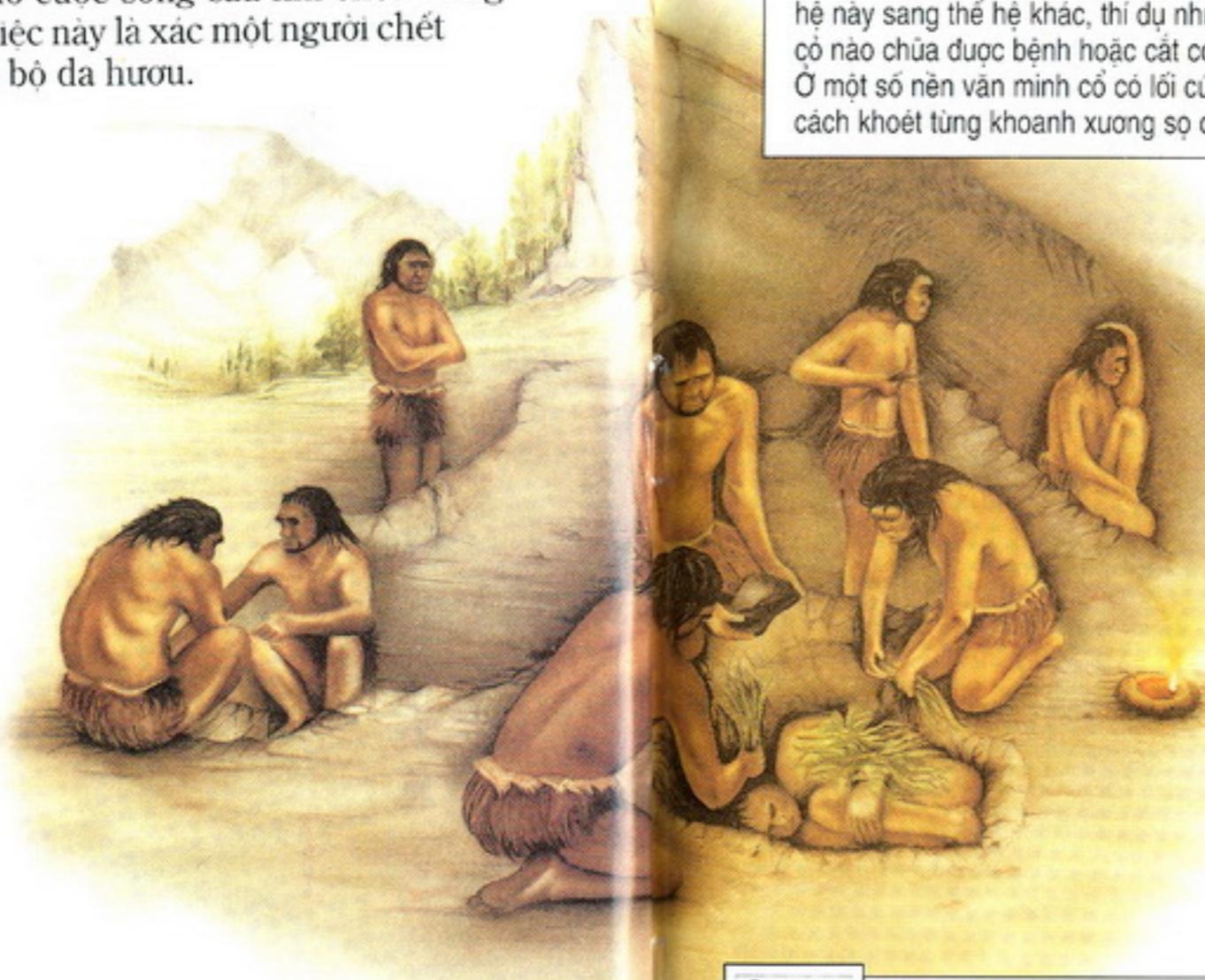
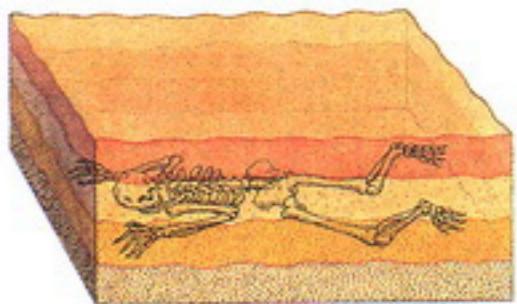
NGƯỜI CHẾT VÀ MAI TÁNG

Người Australopithecus có lẽ không chôn cất người chết, nhưng những người sau đó đã biết làm đám tang người hết. Một số di chỉ khảo cổ cho thấy người chết được xếp đặt cẩn thận trước khi chôn, và đôi khi người ta còn bỏ thêm vào một số thứ để dùng cho cuộc sống sau khi chết. Bằng chứng xa xưa nhất của việc này là xác một người chết cách đây 100.000 năm chôn cùng với bộ da hươu.



Nhận biết việc mai táng

Nhiều hài cốt người tiền sử được chôn vùi trong một quá trình tự nhiên dưới các lớp trầm tích. Nếu có thể được chôn cất một cách có chủ ý thì sẽ có bằng chứng rõ ràng là các lớp trầm tích bị dứt gãy và có dấu hiệu cho thấy huyết được lắp từ trên xuống.



Âm nhạc đầu tiên

Những nhạc cụ cổ xưa nhất như sáo và tù và làm bằng xương chim hoặc sừng hươu được tìm thấy trong các ngôi mộ. Chúng được xác định có từ 30000 năm về trước và do người Crômanhông làm. Xương chim làm thành cái tiêu rất kêu bởi vì nó rỗng.



Mai táng

Đây là một bày người Crômanhông đang quay quần quanh một người mới chết. Tay chân người sắp sửa đem chôn co quắp trong tư thế bào thai. Một người rắc hoa lên mình, người khác dùng son đỏ (một loại đất đe tim) tô khắp mình người chết. Những việc vừa nêu là một phần của đám tang, được người nhà và bạn bè người chết chứng kiến.



Chữa bệnh

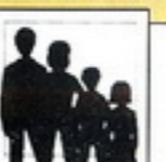
Hầu hết người tiền sử không có phương cách chữa bệnh thật sự hiệu quả, đó là một trong những lý do tại sao những người sống đến tuổi già lại ít đến thế. Cách chữa bệnh truyền từ thế hệ này sang thế hệ khác, thí dụ nhu cây cỏ nào chữa được bệnh hoặc cắt con đau.

Ở một số nền văn minh cổ có lối cứu chữa bằng cách khoét tùng khoanh xương sọ của bệnh nhân đang sống.



Lễ nghi

Khó có thể biết chính xác khi nào con người bắt đầu dùng nghi lễ, hay nói cách khác là hành lễ tôn giáo. Hình bên trái là bộ xương chôn ở tư thế thai nhi. Một số nhà khoa học cho rằng, người Homo erectus có nghi lễ ăn thịt người. Nghiên cứu các mộ ta biết rằng người Crômanhông áp dụng nghi thức (hình bên trái) khi chôn người chết. Các chuyên gia cho rằng, họ tin tưởng có một cuộc sống khác sau khi người ta chết, bởi vì có khi họ đặt thức ăn cạnh chỗ người chết nằm.



Các thú trong mộ

Những thú tìm được trong các ngôi mộ cung cấp thông tin về các tin ngưỡng cổ đại. Đầu vết các bông hoa nhu hat và phấn hoa được tìm thấy: có lẽ là bằng chứng rằng người chết được phủ những vòng hoa. Những thú khác như vỏ ốc hay đầu hươu, có lẽ để bảo đảm săn bắn thắng lợi trong cuộc đời sau này. Những vết son đỏ tìm thấy trên xương cho thấy có lẽ người xưa có nghi thức tô son lên da người chết.





BÀY NGƯỜI CÓ TÍNH XÃ HỘI

Khi và vuợt không đuôi sống theo các bầy gia đình, người vuợt Australopithecus cũng vậy. Khi loài người tiến hóa lên, các bầy trở nên có tổ chức hơn; người ta làm việc cùng nhau để dựng lều lán, săn bắn. Các bầy dần hợp tác lớn hơn di chuyển cùng nhau để tìm nơi săn bắn mới. Chính từ những nhóm người du cư này mà kết quả là các bộ lạc hiện đại đã phát triển.



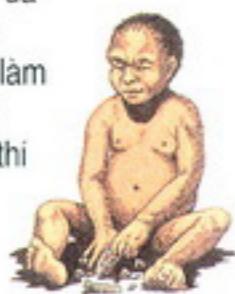
Tuổi thơ

Tuổi thơ của người tiền sử ngắn hơn của người hiện đại: người vuỵt Australopithecus có lẽ chỉ mười tuổi đã là trưởng thành. Trẻ con phải học nhiều thứ. Chúng phải học được cách giao tiếp với những thành viên lớn hơn của bầy, làm thế nào để tìm thức ăn, quả nào, hạt nào có thể ăn được, làm thế nào để săn bắt các thú nhỏ, làm sao giữ được ấm về đêm v.v... Trẻ nhỏ hàn là yếu ớt, phải luôn mang theo bên mình.



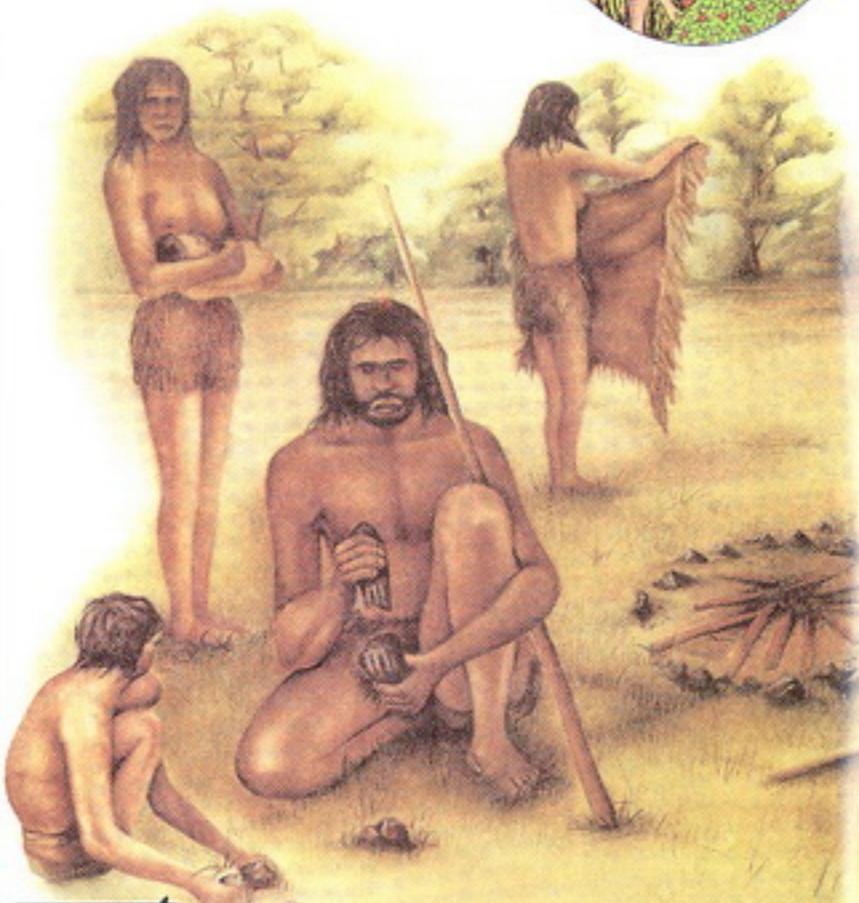
Trẻ nhỏ người Homo erectus phải học đi lúc một, hai tuổi. Sau đó chúng phải biết đi bộ xa.

Chơi với hòn đá và cái que là cách để học làm dụng cụ đơn giản. Đây là thí nghiệm của đứa trẻ với hai hòn đá.



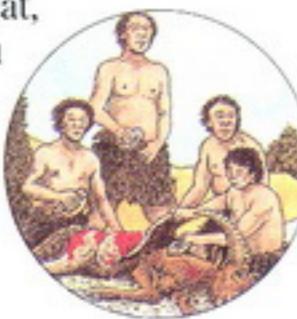
Người dùng dụng cụ đá thô sơ

Phần lớn những người ở hang là người dùng đồ đá thô sơ. Người dùng đồ đá thô sơ được dựng thành hàng chục bộ phim của Hollywood. Lối sống của những người này ít tương đồng với cuộc sống thực ở thời đại đồ đá.



Phân công lao động

Thật khó mà biết rõ những bầy người có quan hệ xã hội thời tiền sử đã làm việc như thế nào. Chắc là mỗi cá nhân làm một việc khác nhau. Có lẽ là giống như người du cư hiện đại, phụ nữ gắn bó hơn với những công việc trong nhà như trông nom trẻ con, nấu nướng thức ăn. Đàn ông có lẽ chuyên di săn bắt, có khi phải xa lèu lán nhiều ngày và khi về mang theo thịt.



Nhóm gia đình người Crômanhông hàng ngày xoay xở với các công việc bên ngoài nơi trú ẩn của mình. Một người lấy lửa bằng cách dùng khoan trong khi những người khác làm công cụ. Một phụ nữ mang tấm da vào trong lều, còn người khác lại trông nom đứa trẻ mới sinh.



Thuần dưỡng

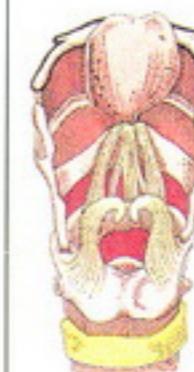
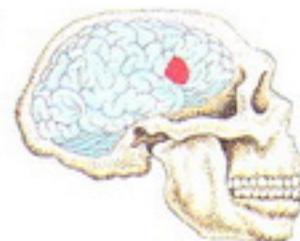
Con người bắt đầu biết nuôi các bầy gia súc và những động vật có ích khoảng 9000 năm về trước. Gia súc cung cấp thường xuyên thức ăn cho họ. Chó có thể giúp người tiền sử săn bắn, bảo vệ.



Ngôn ngữ

Hầu hết các loại động vật đều có hệ thống giao tiếp để cho đồng loại biết chúng muốn gì. Khi và vuỵt không đuôi có ngôn ngữ phức tạp, dùng tín hiệu âm thanh và động tác tay. Những con người đầu tiên có lẽ đã giao tiếp với nhau theo cách này. Ngôn ngữ nói tiến hóa muộn hơn nhiều.

Khu vực vỏ não (hình bên) điều khiển các cơ móm và họng.

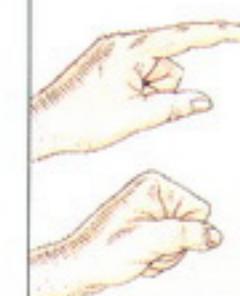


Hộp phát âm của người hiện đại (hình bên) đặt phía trước cổ điều khiển dòng không khí vào và ra khỏi phổi, giúp cho con người tạo ra những âm thanh phức tạp khi nói. Hình thù hộp âm thanh có thể tạo được thông qua hóa thạch.

Người vuỵt Australopithecus có hộp âm thanh giống như của vuỵt không đuôi, không thể dùng để nói được.



Biểu hiện nét mặt rất quan trọng đối với chúng ta: hiểu người nói chuyện trực diện dễ hơn bao giờ với chỉ nghe bằng điện thoại. Vẻ mặt sung sướng và đau buồn thật dễ phân biệt, và còn hàng chục cách khác nhau ta có thể tạo cho khuôn mặt mình.



Động tác tay cũng rất quan trọng trong giao tiếp của con người. Con người dùng tay để nhấn mạnh lời nói và để chỉ. Người tiền sử chắc hay dùng tay hơn ta nhiều vì hộp phát âm kém phát triển hơn.



ĐƯỜNG TIẾN LÊN

Phần lớn những hiểu biết về người tiền sử của chúng ta có được chỉ trong vòng mươi-hai mươi năm lại đây. Những tiến bộ trong lĩnh vực di truyền học và phương pháp xác định thời gian chính xác hơn bằng cacbon đã cung cấp nhiều thông tin quan trọng cũng như những phát hiện mới đáng kinh ngạc ở châu Phi. Tuy nhiên vẫn còn nhiều lỗ hổng trong nhận thức của chúng ta; những tổ tiên cổ xưa nhất của chúng ta đang được tìm kiếm và còn nhiều câu hỏi chưa trả lời được về người tiền sử sống như thế nào và ứng xử với nhau ra sao.

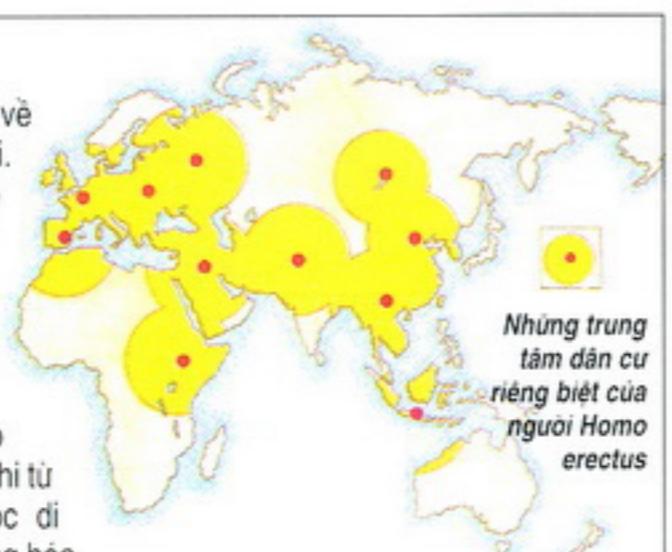
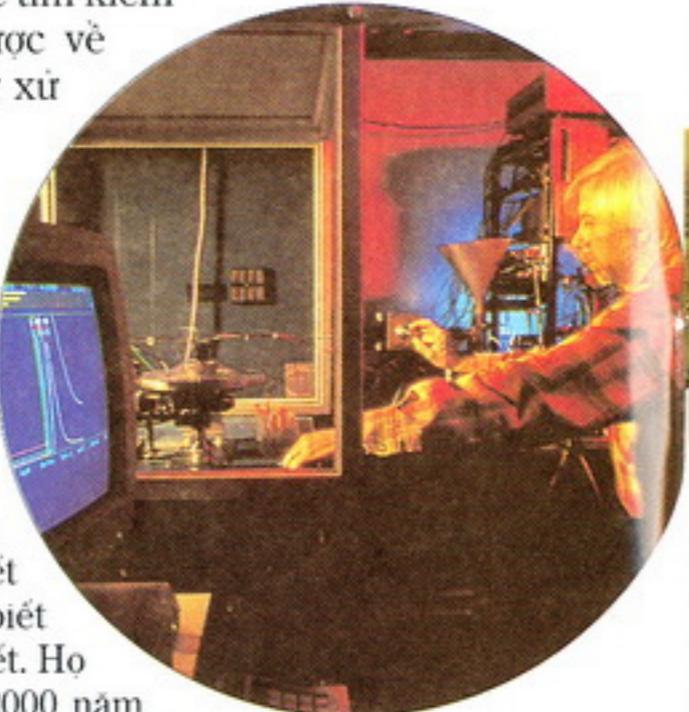
Người Neanderthal biến đi đâu?

Người Neanderthal sống ở châu Âu vào kỷ băng hà. Họ có cấu tạo thân thể năng nề hơn người Homo sapiens nhưng bộ óc có cùng kích thước. Họ biết làm công cụ và biết chôn cất người chết. Họ mất hút khoảng 32000 năm về trước; các nhà khoa học không rõ vì sao. Có thể họ bị người Cro-magnon tiêu diệt hoặc bị những người này đồng hóa.



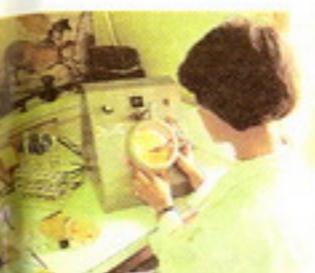
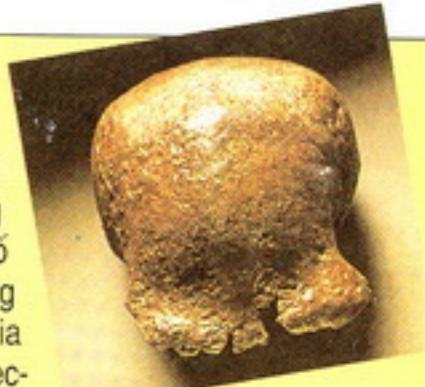
Nguồn gốc người hiện đại

Có hai quan điểm rất khác nhau về nguồn gốc của người hiện đại. Quan điểm thứ nhất cho rằng người Homo sapiens tiến hóa đầu tiên ở châu Phi 200.000 năm trước đây và dần dần di cư về châu Á, châu Âu, châu Đại dương và châu Mỹ. Tuy nhiên một số nhà khoa học phản đối, họ cho rằng mỗi chủng tộc người hiện đại tiến hóa riêng biệt từ những người Homo erectus, mà những người này rời khỏi châu Phi từ hơn một triệu năm trước đó. Những cuộc di chuyển phức tạp của dân cư kéo theo sự đồng hóa giữa những nhóm dân riêng biệt và cho phép người Homo sapiens tiến hóa ở nhiều nơi cùng một lúc.



Xác định thời gian của hóa thạch

Cho đến gần đây, chúng ta vẫn chưa có cách xác định chính xác thời gian cho những hóa thạch người cổ hơn. Phương pháp xác định bằng phóng xạ, do sự thay đổi lượng phân rã hóa học của các nguyên tố phóng xạ tự nhiên có thể cho biết chính xác thời đại. Nhưng thí nghiệm mới đây cho thấy các xác định niên đại trước kia sai khá nhiều. Xương sọ của Người Java, người Homo erectus, có thể là 500000 năm tuổi, nhưng xương chân cùng chỗ đó lại được xác định có thể cổ hơn.



Công nghệ mới

Khi thực vật hay động vật chết đi, cacbon phóng xạ chứa trong mô cơ phân rã rất chậm. Các nhà khoa học dùng phổ kế khối (hình bên trái) phân tích có bao nhiêu cacbon phóng xạ chứa trong một lát cắt xương. Người ta đốt máu xương đó và đo lượng cacbon phóng xạ chứa trong dioxit cacbon thoát ra trong quá trình cháy. Đại lượng này sau đó chuyển thành năm thời gian để có niên đại khá chính xác của mẫu vật khảo cổ.



Vật mới tìm được

Tháng tám năm 1994, các nhà khoa học tìm được những mẫu vật cổ xưa nhất của tổ tiên chúng ta ở Etiopia. Mười bảy mẫu vật của các mảnh sọ, xương răng và xương tay được đánh giá có niên đại 4,4 triệu năm, cổ hơn 500.000 năm so với mẫu vật của người vượn Australopithecus. Các hiện vật tìm được chỉ rõ rằng con đường tiến hóa dẫn tới con người và vượn không đuổi tách ra chỉ từ 4 đến 7 triệu năm về trước. Hình dáng của răng và cùi tay cho biết đó là của người chứ không phải là của vượn không đuôi.



Nghiên cứu bằng phân tử

Nghiên cứu protéin của động vật có thể thấy được chúng mới gần nhau làm sao. Mỗi loại protéin, bao gồm ADN là cái có trong nhân mang mã di truyền, tiến hóa theo một tốc độ định sẵn. Điều đó có nghĩa là những động vật họ hàng gần nhau thì protéin giống nhau, quan hệ xa nhau thì protéin khác xa nhau. Việc nghiên cứu phân tử cho thấy rằng tinh tinh và con người tách ra khỏi nhau cách đây khoảng 6 triệu năm và các tộc người hiện đại tách khỏi nhau cách đây khoảng 200000 năm. Loại công việc này còn mồi mè và có nhiều việc cần thiết sẽ còn phải làm.



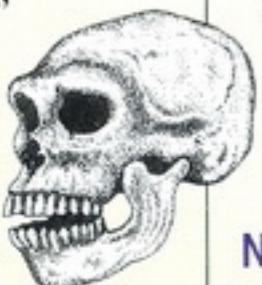
Các nhà khoa học nghiên cứu vượn gorilla sống trong thiên nhiên



NHỮNG PHÁT HIỆN QUAN TRỌNG

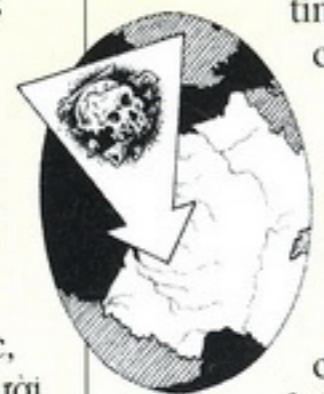
Trước năm 1800

Công cụ đá thô sơ được tìm thấy trong các nền sỏi mìn và hang động ở nhiều nước. Chúng được cho là của người tiền sử, nhưng không ai biết rõ chúng trông như thế nào.



Năm 1856

Các công nhân tìm thấy một bộ xương hoàn chỉnh trong thung lũng Neander, nước Đức, do đó mà gọi là người Neanderthal. Một số người cho rằng đó là một người nguyên thủy ở hang, số khác cho rằng đó là một người linh Nga mát tich.



Năm 1865

Vật tìm thấy đầu tiên về nghệ thuật thời kỳ đồ đá, một bản khắc voi ma mút trên ngà, được tìm thấy ở Pháp. Điều đó chứng tỏ rằng, vào thời kỳ đầu, người và loài động vật

nay đã tuyệt chủng này đã từng sống sát cánh bên nhau.

Năm 1868

Di cốt người Crô-manhông được L. Lartet tìm ra ở Pháp.

Những xương tim được cho thấy đó là của những người trông khá hiện đại, và chúng chứng tỏ loài

người đã có một lịch sử lâu dài. Nhưng người này cũng được xem như là những người làm ra những công cụ tiên tiến bằng đá đã được tìm thấy trước đó.



Năm 1879

Những bức tranh hang đá thời đồ đá được tìm thấy ở Tây Ban Nha. Chúng chứng tỏ rằng người hồi đó đã có cảm xúc nghệ sĩ sắc sảo, cũng như có tin ngưỡng. Tranh

cùng phản ánh việc khâu quần áo và săn bắt.

Năm 1891

Eugène Dubois tìm ra Người Java, một tộc Homo erectus. Đó là một người vượn quá độ (giữa vượn không đuôi và người vượn).

Năm 1912

Vụ lừa bịp thế kỷ. Người Piltdown được tìm thấy ở Anh và suốt một thời gian dài được xem là tổ tiên đích thực của loài người. Năm 1953 việc này bị vạch trần là lừa bịp.

Năm 1921

Ở Trung Quốc, Người Bắc Kinh, một dạng Homo erectus được phát hiện. Nhiều mẫu vật

được đưa ra ánh sáng, chúng được tìm ra cùng với những dấu vết của lửa và công cụ.

Năm 1924

Xương so một đứa trẻ ở Taungs, Nam Phi, được công bố là hóa thạch đầu tiên của người vượn Australopithecus. Đây là một người vượn quá độ thực sự, đi thẳng đứng, nhưng lại có bộ óc của vượn không đuôi.

Năm 1959

Louis Leakey tìm ra người Homo habilis ở Olduvai George, Tanzania. Đó là người Homo cổ nhất tìm được. Leakey



cùng tim được bằng chứng rằng những người này đã dùng công cụ thô sơ nhất, cổ nhất trên thế giới.

Năm 1963

Những nghiên cứu đầu tiên về phân tử người và vượn không đuôi cho thấy người và tinh tinh có cùng một tổ tiên cách đây năm triệu năm. Mới

đầu điều này không được thừa nhận, bởi vì hóa thạch có vẻ như là của một lịch sử biệt lập 20 triệu năm. Bằng chứng phân tử hóa ra là hoàn toàn đúng.

Năm 1974

Phát hiện nổi tiếng gần đây nhất là Lucy, người phụ nữ nhỏ nhắn thuộc loài Australopithecus afarensis, được Don Johanson tìm thấy ở Etiopia. Đây là giống người cổ nhất được biết.

Năm 1984

Sự kiện nổi bật là việc Richard Leakey tìm thấy bộ xương giàn như dày dù của một cậu bé người Homo erectus ở Tây Turkana, Kenya. Đây là một trong những mẫu vật dày dù nhất về người tiền sử.

Scanned & Edited by Tien Phat

Free for Web: 70 - 100 dpi
Origin scan: 200 - 300 dpi
Burn to CD-DVD Please mail to
invinhloc@yahoo.com.vn